

TUẦN BÁO GIẢI TRÍ VÀ GIÁO DỤC



CHỦ NHIỆM
NGUYỄN-HÙNG-TRƯƠNG

thiếu nhi

CHỦ BIÊN
NHẬT-TIẾN



Tặng lời nói tốt lành còn quý hơn
tặng vàng bạc châu báu

TUẦN TỬ

100

KÍNH GỬI QUÍ VỊ ĐỘC GIẢ PHỤ HUYNH VÀ CÁC EM

Chúng tôi rất buồn mà báo tin với quý vị và các em rằng kể từ số 101, chúng tôi phải tăng giá bán lên 70đ. Trong sự chật vật chung của tất cả mọi người, chúng tôi không thể làm sao khác hơn là yêu cầu quý độc giả vui lòng thông cảm với quyết định bất đắc dĩ này. Dù rằng bán với giá 70đ, chúng tôi vẫn bị lỗ lã, nhưng dầu sao, số tiền lỗ lã đó cũng không quá lớn tới mức chúng tôi không còn chịu đựng nổi. Trong lúc này, những tờ báo giáo dục lành mạnh rất cần thiết có mặt, và chúng tôi sẽ cố gắng để có mặt bên cạnh quý vị và các em. Chúng tôi cũng ước mong rằng quý vị và các em sẽ tiếp tay với chúng tôi để tờ Thiếu Nhi còn có thể tiếp tục sứ mạng.

Chúng tôi còn một biện pháp để quý vị và các em có thể mua báo bằng giá 60đ. Đó là xin quý vị và các em mua dài hạn ngay từ bây giờ, với giá 50 kỳ báo là 2.800 đồng. Sở dĩ chúng tôi có thể bán báo dài hạn với giá cũ vì số độc giả dài hạn là số độc giả cố định, không bị tăng giảm bất ngờ chúng tôi sẽ chỉ in vừa đúng số cung cấp, đỡ được khoản in trừ hao.

Việc tăng giá báo mới chỉ là biện pháp tạm thời trong cơn khó khăn hiện tại. Trong một tương lai gần, nếu tình trạng tiêu thụ báo không khả quan hơn, buộc lòng chúng tôi phải in rút đi 8 trang. Nhưng chúng tôi sẽ in bằng chữ nhỏ hơn và bớt hình ảnh đi, để nội dung giáo dục vẫn được đầy đủ như trước. Tương lai, có thể Thiếu Nhi sẽ chuyển thành bán nguyệt san ngõ hầu giảm đỡ bớt chi phí lỗ lã và đi được đường dài. Đối với độc giả dài hạn, đã mua 1 năm báo thì vẫn nhận được đủ 50 kỳ báo. Mong quý phụ huynh và các em cảm thông với nỗi khó khăn của chúng tôi; kéo dài đã gần suốt 2 năm ròng mà vui lòng chấp nhận sự tăng giá báo đồng thời ủng hộ tờ báo tích cực hơn nữa bằng cách phổ biến T.N tới bạn bè thân hữu.

Chúng tôi hy vọng quý vị cùng chung một quan điểm với chúng tôi là Thiếu Nhi không phải của riêng một thiểu số chủ trương mà là của chung tất cả mọi người, chúng ta hãy gìn giữ nó để nó tiếp tục được sứ mạng giáo dục hết sức cần thiết trong hoàn cảnh của đất nước hiện nay.

Xin cảm ơn quý vị và các em.

NHÓM CHỦ TRƯỞNG

TIN SINH HOẠT TẠI TÒA SOẠN

Đề đây mạnh sinh hoạt GĐTNƯ, kể từ tuần này chúng ta không sinh hoạt tại tòa soạn, mà dời về vườn Tao Đàn Saigon cho thoáng và rộng.

Địa điểm tập trung tại Hồ Tao Đàn lúc 8 g 30, sẽ có người hướng dẫn tới nơi sinh hoạt. Buổi sinh hoạt sẽ kết thúc lúc 10 g 30 như thường lệ. Mong các em tham dự đông đảo.

TIỂU BAN SINH HOẠT

TIN QUẬN 7 VÀ 8

Chi nhánh Gia Định Thiếu Nhi quận 8 thân mời các bạn Thiếu nhi quận 7 đến tham dự buổi trại họp mặt tại trường Trung học Bồ Đề quận 7 từ 8 giờ 30 đến 17 giờ ngày 29.7-1973. Mời các bạn đến trường Trung học quận 7 để cùng đi đến địa điểm trại.

BAN ĐẠI DIỆN

TIN BIÊN HÒA

Nhằm đánh dấu một năm hoạt động và sinh hoạt của Chi nhánh GĐTN Biên Hòa, Ban điều hành Chi nhánh B.H thân mời các Chi nhánh bạn (nếu có thể tham dự được) vui lòng đến tham dự buổi SINH HOẠT TRẠI KỶ NIỆM được tổ chức vào ngày **05-08-1973** (lúc 09 g 30 sáng) tại **núi Bửu Long — Biên Hòa**.

— Phương tiện: **tự túc** (lều Poncho ẩm thực trại...)

Đặc biệt buổi trại còn có sự thăm viếng của các bác, các chú trong tòa soạn và Ban Điều Hành GĐTN Trung Ương.

Chào thân ái, đoàn kết

T.M Ban Điều Hành GĐTN Biên Hòa
UYÊN-THỤY-PHƯƠNG

TIN QUẢNG TÍN

Chi nhánh GĐTN Quảng Tín sinh hoạt ngày **05-8-73 vào lúc 14 giờ chiều Chủ Nhật**, tại trường Trung học Trần Cao Vân — Tam Kỳ.

Rất mong các bạn đến họp mặt đông đủ.

Lưu ý: Khi đi mặc đồng phục nhà trường, mang theo sổ tay.

Nhắn tin: Phạm Hồ, Lê Văn Tự, Trịnh Công Truyền

Cho Lương Văn Bình biết địa chỉ mới để liên lạc. Thư về Box 70 Tam Kỳ.

— Các bạn độc giả Thiếu Nhi trên toàn quốc nếu muốn góp ý kiến xây dựng xin viết thư về địa chỉ trên.

LƯƠNG-VĂN-BÌNH

và Ban Đại diện Chi nhánh
G.Đ.T.N Quảng Tín

TIN AN GIANG

Vì em Minh Nguyệt chưa thể có mặt tại An Giang ngày 29.7-73, yêu cầu các em dời buổi họp lại như sau:

9 giờ sáng 12-8-73

họp tại 36 Quang Trung, An Giang. Mong các em tới họp đông đảo để tiến tới thành lập Chi nhánh.

TIN VỀ GIÁ BÁO

1— Kể từ số 101, báo Thiếu Nhi sẽ đề giá 70đ.

2— Báo đóng bộ, mỗi bộ 10 số từ số 1 tới số 100 gồm có 10 bộ, đóng bằng bìa carton dày, gáy vải, bọc plastic rất đẹp, luôn cả công đóng là 700đ một bộ, ở xa muốn mua xin gửi thêm 150đ cước phí bảo đảm.

3— Quý vị ở xa nơi bán báo, xin gửi về tòa soạn 2.800 đồng, quý vị sẽ nhận được 50 kỳ báo (1 năm) cước phí do tòa soạn chịu. Thư bảo đảm và bưu phiếu xin đề:

Bà Đỗ-Thị-Phượng

159 Thiệu Trị, Phú Nhuận, Saigon

DANH SÁCH ĐỘC GIẢ DÀI HẠN

Cô Mạc Nữ Nga 89/11 Đại lộ Quang Trung, Phú Phong, Bình Khê, Bình Định (xin chuyển cho Mạc thị Thanh Lâm) 50 kỳ từ số 98 tới 147

Ông Vũ Minh Trung 17 Yagut Đà Lạt 50 kỳ từ số 99 tới 148

Cô Cao thị Thiên Hương Ty Ngân khổ Biên Hòa (chuyển cho Kim Ngân) 50 kỳ từ số 100 đến 149.

Ông Lý chí Nhân 24 Hùng Vương Đà Nẵng 50 kỳ từ số 100 tới 149.

GIẢI ĐÁP ĐỐ VUI SỐ 98

1) Xin các bạn vui lòng nghiền 4 củ khoai rồi chia làm 5 phần. Thế là ta có món bít tết khoai nghiền một cách dễ dàng.

2) Mười hai con gà. Các bạn chỉ cần tính gọn như sau:

Một con gà rưỡi đẻ 1 trứng rưỡi trong một ngày rưỡi. Vậy 1 con gà đẻ 1 quả trứng trong một ngày. Và 1 con gà đẻ 7 quả trứng trong 1 tuần.

84: 7 = 12 con gà

Sau đây là danh sách 10 em được tuyển chọn kỳ này:

1) VÕ-MINH-HẢI 65/16 Nguyễn-Văn-Giai Đakao Saigon 1.

2) NGUYỄN-THỊ-LỆ-HỒNG 75/11 Võ Tánh Phú Nhuận Gia Định.

3) MAI-HỮU-XUÂN 57/19 Bùi Viện Saigon.

4) LÊ-THỊ-LIÊN 164/86 Triệu Đà Saigon 10.

5) NGUYỄN-LỆ-THÚY 43 Nguyễn-Bỉnh-Khiêm Saigon.

6) THANH-HOÀI-SƠN 173 Phan-bội-Châu Qui Nhơn.

7) BÙI-VĂN-HẢI 17 Lý Thường Kiệt Vĩnh Long.

8) ĐẶNG-THỊ-MINH-NGUYỆT 60 Trưng Vương An Giang.

9) ÂU-MỸ-HẠNH 9/1 Trần Hưng Đạo Phụng Hiệp Phong Dinh.

10) TRẦN-TÚ-QUÂN 71 Gia Long Long Xuyên.



hạ sơn

KỊCH LỬA TRẠI HAY SÂN KHẤU

NHÂN VẬT

- Tráng sĩ. . . trạc 30 tuổi
- Thần Đá. . ngoài 80 —
- Người Máy

Y Phục : — Tráng sĩ bận quần áo võ sinh, chít khăn đầu riu, thắt lưng bỏ mũi, tay cầm kiếm, vai đeo tay nải.

— Thần Đá bận áo Đạo Sĩ, râu tóc bạc, tay cầm chòm lông bạc gắn trên đầu một cây gậy ngắn.

Thời gian : Đêm trăng của một ngày thuộc hậu bán thế kỷ 20.

Không gian : Cảnh rừng núi u tịch.

Trang trí : Vài phong cảnh rừng núi.

Sân khấu trống trơn. Mẽ bên trái, bên cạnh bụi cây là một tảng đá.

LỚP I

Tráng Sĩ rời Thần Đá

Tráng Sĩ : (Ở trong bước ra, nhìn trời quanh quần rồi hạ tay nải xuống)
Trời đã về khuya. Đêm trăng lại sáng vằng vặc. Cảnh trí đẹp tuyệt vời. Ta nghỉ chân ở đây rồi mai đi sớm (lại gần tảng đá, xách tay nải để bên cạnh. Trở lại giữa sân khấu. rút kiếm ra khỏi vỏ ngắm nghía rồi cất giọng ngâm :)

NHẬT TIẾN

(Tráng Sĩ Bạch Đằng)

Trời đất ngủ, nhưng lòng ta không
ngủ

Ba mươi năm chờ đợi phút này đây
Ba mươi năm mang nặng nghĩa ơn
Thầy

Xin ghi tạc, thề một lòng báo đáp
(lại phiến đá mài kiếm rồi giờ kiếm lên)

Hồn Kiếm ơi, ba mươi năm rặng rạc
Ta cùng mi bầu bạn giữa non cao
Trong rừng sâu, nung nấu chí anh hào
Hồn Kiếm với hồn tã hòa một điệu
Khi thông dong giữa đêm đài huyền
diệu

Khi sục sôi giữa gió núi mưa rừng
Khi cô đơn, khi thánh thót vui mừng
Lòng khắc khoải, chờ mong ngày
Nhập thế

Ngoài Đại Nghĩa đâu còn gì đáng kể
Kiếm đã reo trên cổ lữ hung tàn..
(có tiếng cười ròn rã ở phía đằng sau,
tráng sĩ giật mình quay lại)

Thần Đá : (xuất hiện phía đằng sau
tráng sĩ, nhại lại) :

Kiếm đã reo trên cổ lữ hung tàn
(lại cất tiếng cười ngạo nghễ)

Tráng Sĩ : Người là ai? Tại hạ có
gì thất thổ để khiến người riêu cợt?

Thần Đá : (chỉ vào tảng đá) Ta là
Thần Đá. Hóa thân của ta là tảng
đá. Tráng Sĩ không làm điều gì thất
thổ cả, nhưng ta cười vì lời tâm sự

tráng sĩ vừa thổ lộ đó.

Tráng Sĩ : Tại hạ không hiểu.

Thần Đá : Tráng sĩ hiểu làm sao
được sau 30 năm miệt mài tu luyện
trên non cao. Phải 30 năm không?

Tráng Sĩ : Vâng. Tại hạ sinh ra mồ
côi cả cha lẫn mẹ, được sư phụ nuôi
nấng từ thuở lọt lòng. Sau 30 năm
dày công tu luyện, bây giờ sư phụ
cho phép hạ sơn nhập thế giúp đời.

Thần Đá : Giúp đời! Hừ... tài năng
của tráng sĩ có gì xuất sắc mà muốn
hạ sơn giúp đời!

Tráng Sĩ : Tài mọn tuy không thấm
vào đâu với những bậc cao minh,
tuyệt thế, nhưng ít cũng không làm
hở danh sư phụ.

Thần Đá : (Cất tiếng cười dài)

Tráng Sĩ : (quắc mắt) Lão Trượng
không tin! Lão Trượng chưa bao
giờ nghe danh môn phái trên Vô Vi
Cốc?

Thần Đá : Vô Vi! Vô Vi!... Hừ,
tất cả đã lụi sâu vào dĩ vãng mặt
mù của dòng tiến hóa...

Tráng Sĩ : Lão trượng nói thế có
ngụ ý gì?

Thần Đá : Lão thành thực khuyên
tráng sĩ hãy trở về đi. Tài năng của
tráng sĩ chỉ còn là bóng mờ trước
triều sóng cao vọt vọt của Văn Minh
Kỹ thuật.

Tráng Sĩ : Văn Minh Kỹ Thuật?
Môn phái nào vậy mà tại hạ chưa
bao giờ được nghe nói đến.

Thần Đá : (cười ha hả) Làm sao
tráng sĩ nghe nói đến được khi mà
tráng sĩ chôn vùi tuổi xanh suốt 30
năm róng nơi thâm sơn cùng cốc.
Cuộc đời cuộn cuộn trôi xuôi, vạn
vật sinh hóa vô cùng. Không ra khỏi
vỏ ốc, con ốc làm sao nhìn thấy đại
dương!

Tráng Sĩ : Không có đạo nào huyền
diệu hơn Vô Vi... Không có võ công
nào qua được cửa Vô Vi Cốc...

Thần Đá : Thật không?

Tráng Sĩ : (vung gươm lên, hét lớn)
Hãy nhìn coi (một ánh kiếm xoẹt lên,
tráng sĩ kiêu hãnh, hất hàm) Lão
Trượng có nghe thấy gì không!

Thần Đá : Nghe thấy chứ. Lão nghe

thấy tiếng một con chim cú vừa rơi từ trên cành rớt xuống đất cách đây hai mươi trượng!

Tráng Sĩ: (mỉm cười kiêu hãnh) Đó là Cách Không Kiếm, một võ công thượng đẳng của Vô Vi Cốc.

Thần Đá: (rút ở bọc ra một khẩu súng) Nhưng còn thua cái này!

Tráng Sĩ: Cái gì vậy!

Thần Đá: Đây là khẩu súng.

Tráng Sĩ: Súng! Súng là cái gì?

Thần Đá: Một vũ khí sơ đẳng của hậu bán thế kỷ hai mươi.

Tráng Sĩ: Khả năng của nó thế nào?

Thần Đá: Nó có thể hạ địch thủ chớp mắt trong vòng 100 trượng.

Tráng Sĩ: (ngạc nhiên) 100 trượng.

Thần Đá: Đó là tầm xa tối thiểu. Cùng loại với nó, còn nhiều khẩu có tác dụng mãnh liệt hơn và xa hơn.

Tráng Sĩ: Những ai sử dụng được ám khí này?

Thần Đá: Tất cả bần dân thiên hạ. Từ một đứa bé lên sáu đến một cụ già 80, miễn là được chỉ dẫn sơ qua trong vòng nửa khắc.

Tráng Sĩ: Nửa khắc!

Thần Đá: Phải, chỉ nửa khắc thôi cũng đủ chế ngự Cách Không Kiếm mà tráng sĩ phải dày công tu luyện trong gần 20 năm. Tráng sĩ còn tài ba gì nữa?

Tráng Sĩ: (xuống tấn, nhìn thẳng vào mắt Thần Đá) Xin lão trượng coi kỹ rồi hãy nói lão trượng đã nhìn gì?

Thần Đá: A! Vô Vi Nhỡn, Vô Vi Nhỡn!..

Tráng Sĩ: Biết được Vô Vi Nhỡn thì kiến thức võ công của Lão trượng quả là uyên thâm.

Thần Đá: Làm sao mà ta không biết được võ công đã thất truyền đó. Kể sử dụng Vô Vi Nhỡn có thể phóng hào quang từ mắt mình ra để soi sáng cảnh vật trong vòng 10 trượng.

Tráng Sĩ: Tại hạ thú thật mới chỉ luyện được tới mức 5 trượng thôi. Phải thượng thừa như sư phụ tại hạ thì mới soi sáng được 10 trượng.

Thần Đá: Nếu vậy tráng sĩ coi đây. (móc túi lấy ra một cái đèn pin, bấm sáng lên).



Tráng Sĩ: (che mắt) Ồi cha chả... Lão trượng dùng ma thuật gì thế?

Thần Đá: (cười ha hả) Có ma thuật gì đâu. Người trần thế gọi cái này là cái đèn pin vì nó chạy bằng pin. Cũng gọi là cái đèn bấm vì chỉ cần bấm một cái là hào quang phóng ra tới 20 trượng.

Tráng Sĩ: Những ai có được bửu bối này?

Thần Đá: Ồi chà... nó được bày bán hà rầm ở kẻ chợ... ai mua cũng được, muốn mua bao nhiêu cũng có, lại giá rẻ không hơn giá một con gà... Lão trượng xin tặng tráng sĩ một cái xài chơi... (đưa đèn pin ra).

Tráng Sĩ: (ngắm nghía bấm thử vài lần rồi cất giọng buồn rầu) Thế là bao công phu luyện tập của tại hạ trong 30 năm đều tan tành ra mây khói. Tại hạ không thích nghi với đời sống của thiên hạ thời nay.

Thần Đá: Chính vì thế mà ta muốn nhắc Tráng Sĩ hãy thận trọng hơn khi nhập thế...

Tráng Sĩ: Không... tại hạ sẽ quay về... tại hạ đành xin rập đầu tạ lỗi cùng sư phụ...

Thần Đá: Sao?.. Đã vội gì. Tráng Sĩ còn tài năng gì nữa xin phô ra nốt cho lão được chứng kiến...

Tráng Sĩ: Thôi! Tại hạ đã thấy thế nào là Văn Minh Kỹ Thuật rồi. Võ công của tại hạ không qua nổi trào lưu tiến hóa ấy đâu.

Thần Đá: Đừng vội nản lòng (móc túi lấy ra một viên đá nhỏ) Tráng Sĩ bóp vỡ được hòn đá này chẳng?

Tráng Sĩ: Chắc lão trượng muốn riều cọt tại hạ có phải không?

Thần Đá: Không, ta không rớn. Ta hỏi Tráng Sĩ thật đó.

Tráng Sĩ: Đây là trò trẻ... tại hạ có thể làm hơn thế nữa (cầm lấy hòn đá bóp mạnh... hòn đá trong tay Tráng Sĩ chảy nước).

Thần Đá: (kêu lên) Hòa Tâm Lực!

Tráng Sĩ: Vâng! Đây là Hòa Tâm Lực. Tại hạ sử dụng lửa của trái tim để làm chảy đá thành nước. Văn Minh Kỹ Thuật có làm hơn thế được chăng?

Thần Đá: Không! Văn Minh Kỹ Thuật không có tim. Văn Minh Kỹ Thuật bóp chết sự rung động trong trái tim mọi người. Văn Minh Kỹ Thuật không có tâm hồn. Nó làm tâm hồn người ta băng giá, nguội lạnh. Văn Minh Kỹ Thuật cũng không có lòng dạ. Nó làm lòng dạ người ta xa rời nhân bản, xa rời ý nghĩa đích thực của con người.

Tráng Sĩ (vui mừng) Vậy tại hạ có thể làm được gì cho người trần thế?

Thần Đá: Hãy đi truyền thông ngọn lửa nhiệt thành. Hãy làm sống dậy sự rung động của tâm hồn mọi người trước Chân, Thiện, Mỹ. Hãy hâm nóng tấm lòng của thiên hạ đang trở thành băng giá trước triều sóng dồn dập của Văn Minh Kỹ Thuật. Phải khuất phục Văn Minh Kỹ Thuật bằng chính Hòa Tâm Lực. (Cố tiếng cười ghê rợn xuất phát từ hậu trường — Cả hai cùng im bật, lắng tai nghe — Lại một tràng cười nữa cất lên).

Thần Đá: Văn Minh Kỹ Thuật!

Tráng Sĩ: (lùi lại, giơ kiếm lên, nhìn quanh).

Thần Đá: Hãy thử lửa đi! Nếu Tráng Sĩ thất bại, lão không còn lý do gì kìm giữ Tráng Sĩ trong ý định trở về Vô Vi Cốc tạ tội với sư phụ và tiêu dao cho hết tuổi thanh xuân.

Tráng Sĩ: Tại hạ xin cố gắng.

LỚP II

Thêm người máy

Người máy: (Khật khưỡng bước ra, vừa đi vừa cười ngạo nghễ) Khuất

phục Văn Minh Kỹ Thuật bằng Hòa Tâm Lực... Hà... hà... Thật là một tham vọng ngông cuồng. Từ xưa tới nay không có một mãnh lực nào có thể khuất phục được sức mạnh vô song của Văn Minh Kỹ Thuật.

Tráng Sĩ: Người đừng lớn lối. Từ xưa tới nay cũng chưa có mãnh lực nào khuất phục ý chí của con người. Người Máy: Ý chí là cái gì?

Tráng Sĩ: Là tất cả. Là sức mạnh của tâm hồn, là sự khôn ngoan, là lòng hy sinh, là sự quả cảm, là bền bỉ, là nhẫn nại. Nó được nuôi dưỡng bằng yêu thương rung động.

Người Máy: (ngơ ngác) Ngăn ấy thứ có giúp con người lên được mặt trăng không?

Tráng Sĩ: Đi xa hơn nữa. Nó giúp con người hòa đồng vào tận cùng của vũ trụ.

Người Máy: Văn Minh Kỹ Thuật rồi cũng sẽ có ngày đi vào tận cùng của Vũ Trụ.

Thần Đố: Thôi, cãi nhau làm gì mất công. Hãy làm một cuộc so tài.

Người Máy: Phải đó! Hãy làm một cuộc so tài.

Thần Đố: Người Máy! Mi có biết làm tính không?

Người Máy: (cười ha hả) Đó là sở trường của ta.

Thần Đố: Vậy cuộc so tài thứ nhất là giải một bài toán. Mi có phản đối gì không?

Người Máy: Tôi ký cả hai tay!

Thần Đố: Vậy hãy nghe đề thi thứ nhất: « Hai lực lượng chiến đấu chống nhau. Bên xâm lăng là 50 vạn quân tinh nhuệ với vũ khí hùng hậu. Bên tự vệ là 1 vạn quân ở hợp với vũ khí thô sơ. Bên nào thắng? »

Người Máy: Bên 50 vạn quân thắng!

Tráng Sĩ: Không! bên 1 vạn quân thắng.

Thần Đố: Người Máy! Người thua keo đầu rồi!

Người Máy: Vô lý! Theo sự tính toán của ta thì...

Thần Đố: Mi đã tính toán sai. Bài tính của mi thiếu một giả thuyết. Đó là lòng yêu nước!

Người Máy: Hừ! Lòng yêu nước là cái gì?...

Thần Đố: Nếu chưa biết thì mi giờ lại học ký ức của người coi. Vào năm 1282, năm mươi vạn hùng binh của Vua nhà Nguyên dưới quyền điều khiển của Thái Tử Thoát Hoan qua xâm lăng Việt Nam...

Người Máy: Ta thấy rồi! 50 vạn hùng binh của quân Nguyên tan nát như lá tre trên sông Bạch Đằng. Ta chịu thua keo đầu!

Thần Đố: (vuốt râu) Bây giờ làm một con tính khác.

Người Máy: Đẹp lối tính toán kỳ cục ấy đi! Phải đòi môn thi thì mới gọi là công bình.

Thần Đố: Mi muốn thi cái gì?

Người Máy: Ta muốn đấu sức!

Thần Đố: Được lắm! Đó là ý muốn của người... Nhưng nếu đấu sức nữa mà cũng thua thì mi phải đền bù cái gì?

Người Máy: Tôi sẽ làm nô lệ cho các người đời đời...

Thần Đố: Được lắm! Bây giờ cả hai bên nghe cho rõ bài thi đấu sức đây. Ta có hai tảng đá. Mỗi bên phải giơ tảng đá lên cao khỏi đầu và giơ thể mãi. Bên nào làm rớt đá trước thì thua!

Người Máy: Dễ ợt mà! Ta sẽ cho các người biết cường lực của Văn Minh Kỹ Thuật. Nào, bẻ lên (cầm tảng đá lên bằng một tay) hi... hi... nó nhẹ như lông hồng.

Thần Đố: Bỏ xuống đi! Chờ hiệu lệnh đằng hoàng kéo sau này kiện cáo mất công. Nào, cả hai bên nghe ta đếm đây! Một! Hai! Ba!

(Tráng Sĩ và Người Máy cùng nhấc tảng đá lên khỏi đầu).

THỜI GIAN TRÔI QUA

(Nếu là lửa trại mọi người có thể hát một bản đồng ca — Nếu là sân khấu, âm nhạc sẽ dồn dập).

Thần Đố: Người Máy, mi sắp thua rồi!

Người Máy: (run run tay rồi rung động cả thân mình).

Thần Đố: Ráng lên! Nếu không mi sẽ chịu cảnh nô lệ đời đời...

Người Máy: (loạng choạng toàn thân, rên rĩ) Ôi!.. Ta chịu hết nổi rồi.. cho ngừng cuộc thi đến ngày mai...

Thần Đố: (cười ròn rã) Ngừng sao được!.. Nếu người làm rớt hòn đá là mi thua.

Người Máy: Ta cần mặt trời... Ta cần ánh nắng để nạp vào tế bào quang điện... (loạng choạng xuýt té).

Thần Đố: Mặt trời!.. Đêm mới về khuya. Trời lại vẫn vũ chuyển mưa. Ngày mai cũng sẽ không có mặt trời...

Người Máy: (rên rĩ) Ta thua mất... ta sắp quỵ rồi... (loạng choạng ôm hòn đá đi, mặc ngơ ngác) Mặt trời... Ta cần mặt trời... (Té khụy xuống, tảng đá văng ra xa — Nằm bất động).

Tráng Sĩ: Người Máy! Mi thua rồi.

Thần Đố: (vuốt râu) Nói với nó bây giờ vô ích. Nó có còn hiểu gì đâu. Nó không còn khả năng gì nữa. (tiến lại người máy lúi xính xệch) Bây giờ nó chỉ là đồng sắt vụn vô tri... (đi vào).

Tráng Sĩ: (sừng sốt ngó, rồi cũng đi theo).

MÀN HẠ

NHẬT-TIẾN

11-7-1973



BẮT SỐNG THÚ VẬT BẰNG... SỈ ĐỒNG

ĐẶNG HOÀNG
(Theo Kurst Severin)

Mãi cho tới gần đây người ta mới chế tạo loại đạn rỗng, bên trong chứa thuốc mê, dành cho các tay chuyên săn bắt thú vật muốn đưa « chiến lợi phẩm » còn nguyên vẹn về bán lại cho vườn bách thú hay gánh xiếc, nhưng từ lâu lắm rồi, bộ lạc da đỏ nọ ở Nam Mỹ đã biết cách bắt sống thú vật bằng... Sỉ đồng mới lạ chứ.

Mời các bạn hãy cùng Kurst Severin (Cốc-sê-vơ-rin) sang tận nước Pérou (Pê-ru) để tìm hiểu xem người da đỏ đã thực hiện công tác nguy hiểm này như thế nào.

Sau tiếng thối mạnh, ngán ngùi nhưng không gây ồn ào, một mũi tên nhỏ bằng sắt lướt nhanh trong không khí. Nó lao đi vun vút xuyên qua đám lá cành cây rồi cắm ngập vào da thịt một chú beo rừng. Vài phút sau đó, con vật khốn nạn gục xuống chết giắc. Đây là kết quả thực hữu hiệu của một loại vũ khí lợi hại vẫn thường được thổ dân da đỏ — sắc dân Yagua (Y-a-gu-a) sống tại Trung và Nam Mỹ Châu — dùng để săn bắt thú vật.

Từ bao năm trước, Kurst Severin đã nghe nói tới một thứ thuốc lạ chỉ làm cho thú vật mê đi trong một thời gian ngắn nào đó đủ để người ta trói lại rồi khiêng về chứ không giết hại bao giờ. Kurst Severin cũng muốn bắt sống thú vật như thế nhưng ông chưa biết phải làm ra sao. Mãi cho tới khi được nhắc tới bộ lạc da đỏ Yagua sống trong vùng này Amazone (A-ma-dôn) bên Á Căn Đình và Pérou (Pê-ru), chuyên xử dụng sỉ đồng để trói những mũi tên nhằm hạ bất cứ thú



vật lớn nhỏ nào bắt gặp trong khoảnh khắc mà chúng vẫn sống nhăn nhó ở một loại thuốc có công dụng chỉ làm tê liệt bộ máy hô hấp của bất cứ động vật nào chẳng may bị thuốc ngấm phải. Ông háo hức mong tìm hiểu cho bằng được.

Thế là mấy tháng sau, Kurst Severin lần mò tới căn làng kia thuộc sắc dân Yagua ở Pérou qua thời gian « chung sống hòa » ông khám phá ra rằng thổ dân rất điêu luyện trong việc xử dụng một loại sỉ đồng dài tới ba thước với những mũi tên nhỏ bằng sắt tẩm thuốc độc « cu-ra » để săn bắn hay chiến đấu chống bộ lạc khác. Họ tuyệt đối giữ bí mật công thức chế biến loại thuốc (làm con mồi ngủ say như chết) và không chịu tiết lộ ngoài lý do duy nhất: Chất liệu ấy được coi rất linh thiêng. Tuy vậy, Kurst Severin vẫn tìm cách khám phá phương thức chế biến loại thuốc kẻ trên. Ông cố gắng làm quen với họ bằng cách chứng minh rằng mình cũng biết thổi sỉ đồng loại nhỏ mà người Yagua gọi là Pucuna (pu-cu-na). Một cuộc thi đua thổi sỉ đồng giữa các tay thiện xạ trong bộ lạc và Kurst Severin được tổ chức ngay sau đó. Tất nhiên Severin bị thua nhưng cũng nhờ vậy,

ông càng có dịp thuận tiện để đạt ước vọng của mình. Ông đã cắt nghĩa mọi sự tiện lợi về vũ khí của ông cho họ nghe, vì nó dễ xử dụng. Và nhất là những mũi tên sắt sẽ tạo ra sức mạnh khi xuyên sâu vào mục tiêu, cũng như không bị gãy khi được rút ra khỏi con mồi. Dù thế nào thì thổ dân Yagua vẫn yêu thích loại vũ khí bằng gỗ hơn bởi lẽ nó nhẹ nhàng và cũng chính xác không kém.

Kurst Severin chịu khó luyện tập đều đều và được các tay thiện xạ chấp nhận cho phép tham dự vào một cuộc săn beo Nam Mỹ — loại beo đặc biệt chuyên sống trên cây. Sau khi đã xem xét kỹ càng độ nhọn đầu các mũi tên bằng sắt của ông. Tất nhiên những mũi tên này được tẩm loại thuốc bí mật nọ. Tuy chưa hài lòng lắm, nhưng Kurst Severin định bụng sẽ tìm cách giữ lại một mũi tên để đem về phân tích và khảo sát kỹ càng.

Buổi săn hôm đó thật hên. Một chú beo to tướng ở đầu lạc tới khu vực bọn ông đang hoạt động. Lập tức con vật bị hạ bằng hai mũi tên: mũi thứ nhất do người trưởng toán thiện xạ phóng tới, mũi thứ nhì được Kurst Severin « gửi tặng ». Và

giờ sau, những thú vật bị bắt sống hiện được nuôi tại bộ lạc có thêm « mấy ông bọ » để nó đùa cho thêm phần « vui vẻ cả làng ».

Sáng hôm sau, Kurst Severin từ già họ trở về. Ông cẩn thận gói kín mũi tên đầu ký từ ngày hôm trước xuống dưới đáy đồng hành lý.

Tối nhà, Severin vội đem mũi tên ra coi. Lốp thuốc màu nâu nâu bao phủ đầu mũi tên được cẩn thận tách rời rồi đổ vào ống nghiệm trong một phòng phân tích tại Miami (Hoa kỳ).

Cuối cùng, các chuyên viên tuyên bố : « Loại thuốc bí mật đó thực ra chỉ là hợp chất giữa một ong rừng và nhựa (mủ) cao su mà thôi. Nó không có tác dụng giết hại bất cứ một con vật nào, dù là một con ruồi, nhưng sẽ làm tê liệt bộ máy hô hấp động vật trong chốc lát.

Té ra thứ thuốc bí mật mà Kurst Severin cất công đi tìm tòi cả tháng trời chỉ có vậy.



Con thú sau khi bị tên thuốc mê đã ngủ gục trên cành cây.

LÀM ĐẸP BỮA TIỆC

Đề những bữa tiệc thêm phần thâm mỹ và hấp dẫn thực khách nhất là vào dịp tết này, các em dùng những thực phẩm sẵn có để tạo nên những hình ảnh vui mắt, quyến rũ bày trong bàn tiệc.

Đây là một nghệ thuật rất được các bà nội trợ ưa thích. Bà Công-tăng (Contance Barnum) một người nổi tiếng về môn trang trí tiệc tùng (sáng chế) ra kiểu này. Hiện nay bà đã mở các lớp huấn luyện nghệ thuật trang trí tiệc tại Mỹ và có rất đông học viên đến tham dự. Lớp huấn luyện của bà được coi như là một lớp nghệ thuật sống động nhất ngày nay.



Sau đây là một vài hình ảnh dễ làm, các em có thể thực hiện được.

CON NGỔNG VÀ VƯỜN HOA

Chanh nếm Đà Lạt đề nguyên trái làm thân ngỗng, lấy trái khác cắt ra làm cò, dẫu, chân. Riêng cái mỏ ngỗng các em dùng đầu củ hành gắn lại. Mút bằng hai hạt đậu hòa lan hay trái nho khô.

Đặt con ngỗng này trước một vườn hoa làm bằng rau cần tây, hoa bằng những miếng cà rốt cắt khéo cắm vào que tăm. Như vậy các em đã có một đĩa : Ngỗng mẹ đang núng nính trước vườn hoa tuyệt đẹp đặt trên bàn trải khăn trắng, vui mắt lắm.

BÀ BÁ TƯỚC VỚI CHIẾC GIÀY

Lấy dưa gang hay dưa chuột cũng được cắt khéo làm mình, lấy củ hành bóc trắng thật khéo làm vai và đầu, ớt cắt tròn làm miệng, sau đó dùng đậu hòa lan, đậu phộng trang hoàng chúng ta có một bà bá tước rất hay hoặc chúng ta có một bà bá tước rất huy hoàng đến dự tiệc rồi đấy.

(xem tiếp trang 21)



Ô CHỮ CON CHÓ

(Ưu ái trao về người bạn thân ở
2 Yersin - Pleiku)

NGANG:

- 1— Tên ô chữ
- 2— Theo cùng một chiều
- 3— Không cao — Mẫu tự đầu
- 4— Che lấp — Phần trên cùng của trái cây — Một loài chim mùa xuân
- 5— Kể theo sau — Còn gọi là chim én — Dê có đuôi
- 6— Lồm vào — Tiếng trẻ khóc — Em hay chị cha
- 7— Còn gọi là cha — Một khối chất rắn
- 8— Tiếng chuông điện kêu — Trên em
- 9— Nén vào — Má đỏ quá còn gọi là đỏ...
- 10— Một môn thể thao thông dụng ở nước ta.

DỌC:

- A— Già hơn mắng
- B— Còn gọi là vợ lẽ
- C— Xót thương và buồn trách — Bò con
- D— Một loài tôm nhỏ — Ngũ cốc đề nấu cơm
- E— Mẫu tự số 15 — Bệnh liệt — Gồm lại
- G— Tên tuần báo đang xem (v.t) — Không làm mà bị tội — Mẫu tự số 7
- H— Tên người làm bài văn tế đuôi cá sấu — R
- I— Hai bậc sanh thành — G — Trúng vịt
- K— Sưng phồng lên — Sau khi ăn
- L— Nhỏ hơn hồ (v.n) — Lo ngại
- M— Trái với nhẹ.

NGUYỄN-VĂN-BIÊN
Nha Trang

- 1
- 2
- 3
- 4
- 5
- 6
- 7
- 8
- 9
- 10



(xem trả lời kỳ sau)

ĐỐ VUI KỲ NÀY

1) Có 10 đồng tiền. Làm thế nào bạn xếp được thành 5 hàng mỗi hàng có 4 đồng?

2) 5 người đứng chen chúc nhau dưới 1 cái dù. Vậy mà không ai bị ướt cả. Thế là tại sao?

GƯƠNG BÌNH TĨNH

Abauzit, một nhà Bác học, ngày ngày vẫn đo áp lực của khí trời, rồi ghi chép rất cẩn thận.

Nhà bác học cứ làm luôn một việc đó trong suốt 22 năm.

Ngày kia, một mụ đàn bà mới đến ở, quét tước dọn dẹp nhà cửa phòng ở cho ông. Thấy mụ đã làm xong công việc, nhà bác học hỏi:

— Những tờ giấy tôi để đây, gần khi áp biểu đầu rồi?

— Thưa ông tôi đốt đi rồi... nó

bắn quá... Tôi đã đề giấy mới, giấy sạch cho ông.

Nhà bác học khoanh tay như có trấn tĩnh, rồi bình thản nói:

«Bà vừa phá hủy kết quả của 22 năm nghiên cứu của tôi. Hai mươi hai năm bà nghe rõ chưa. Thôi, từ nay bà đừng động đến cái gì trong phòng làm việc của tôi nữa.»

Thật đúng câu «kiếm củi ba năm thiêu một giờ!»

Các bạn Thiếu nhi có thấy ý chỉ của nhà Bác học cao không?

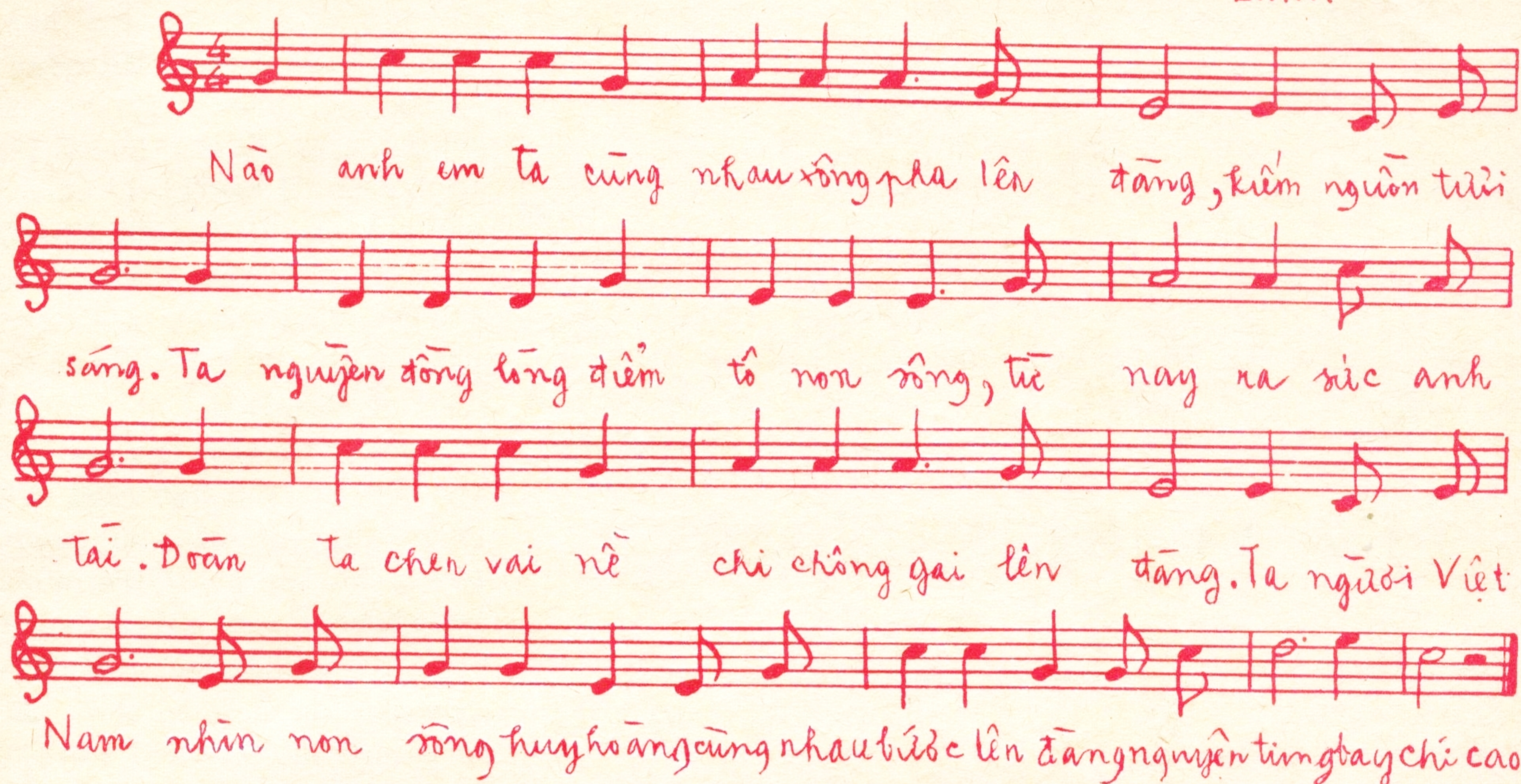
Nếu bạn lâm vào tình trạng nhà Bác học nên hay không nên làm giống ông?

Và chắc chắn nên làm giống nhà bác học rồi vì nếu bạn ra tay làm việc gì mà thiếu bình tĩnh khi gặp điều không vừa ý thì tất nhiên việc làm của bạn sẽ dở vớ, thất bại.

SÓI-CON sưu tầm

lên đàn

L.H.P.



Lời 2:

Nhìn nước non ta, trời mây bao la
Muôn đời tâm hồn phơi phới
Mau nhìn hoàn cầu, khá trông năm châu
Cùng nhau tung chí anh hào

Đoàn ta đi mau, đoàn trai không nao:
Lên đàn! Ta người Việt Nam
Làm non sông huy hoàng, đoàn ta bước lên đàn
Cùng nhau ta, hát vang.

Trò chơi Ảo thuật

DIỄN ĐẦU VÌ MẤY CÁI LY

TRÌNH BÀY: Bạn đặt 3 cái ly lên mặt bàn như hình số (1): Ly thứ nhất ngửa, ly thứ hai và ly thứ ba úp.

A) Bạn dùng hai tay cầm hai ly thứ nhất và thứ hai, rồi lật lại, thế là bạn có ly thứ nhất úp, ly thứ hai ngửa, ly thứ ba vẫn úp (hình 2)

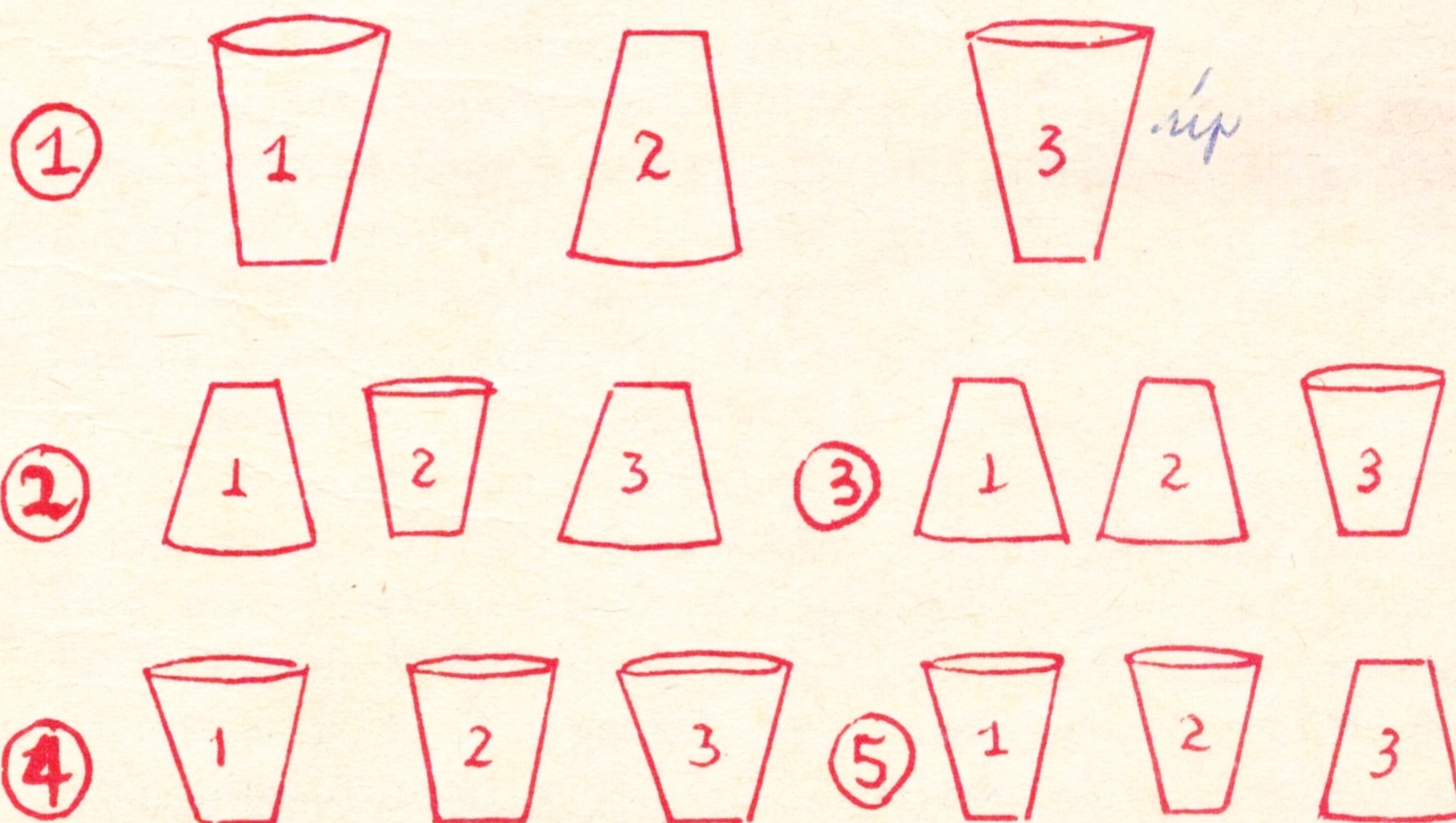
B) Bạn dùng hai tay cầm hai ly thứ hai và thứ ba, rồi lật lại: Thế là bạn có ly thứ nhất úp, ly thứ hai úp và ly thứ ba ngửa. (hình 3).

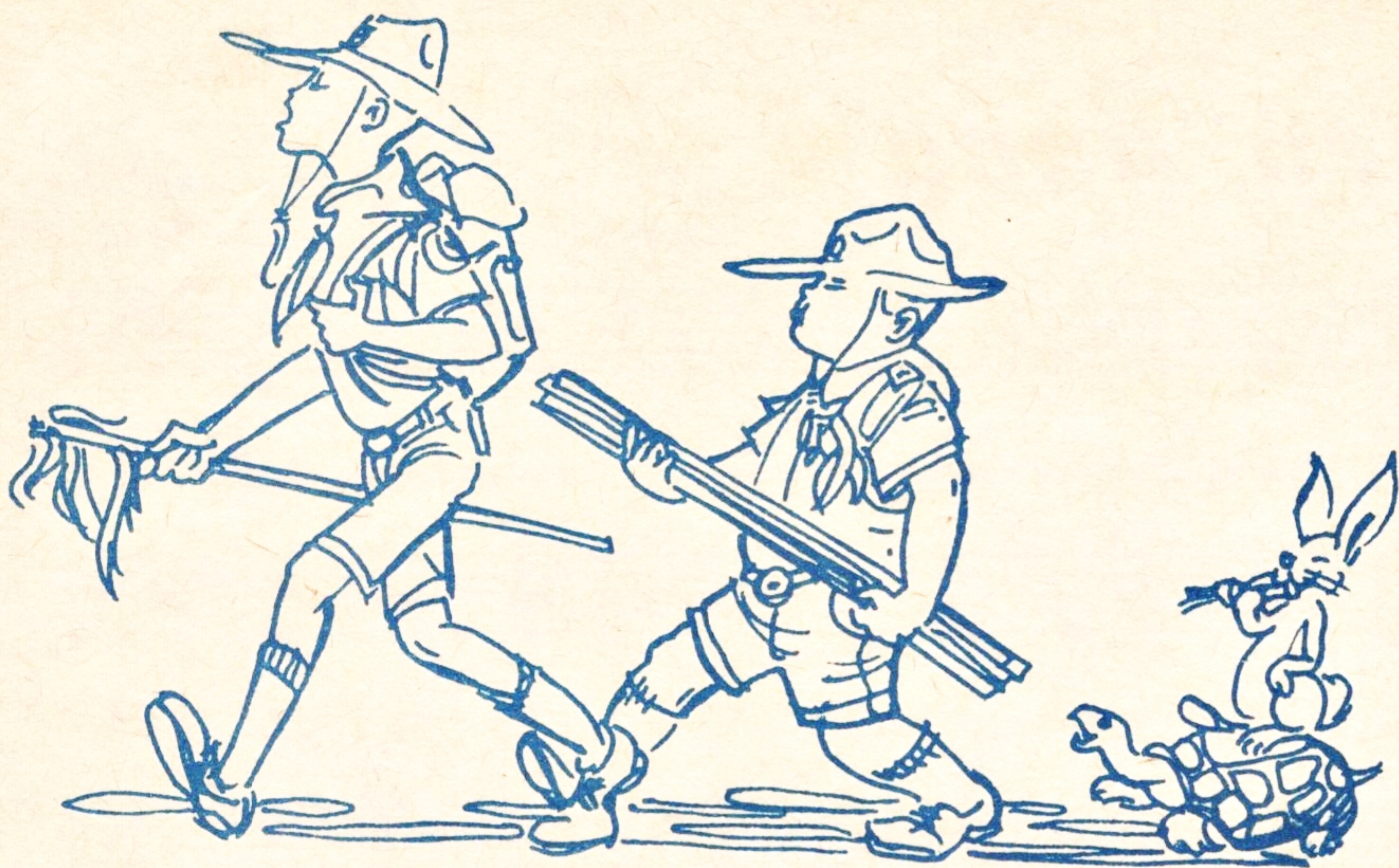
C) Bạn cầm ly thứ nhất và thứ hai rồi lật lại thế là bạn có 3 ly đều ngửa (hình 3).

Bây giờ bạn thách các khán giả, cũng lật ly 3 lần: A, B, C như bạn, mà có được 3 ly đều ngửa như bạn. Chắc chắn các khán giả sẽ phải bó tay.

XẢO THUẬT: Khi bạn thách các khán giả, bạn lật úp ly số 3 xuống, giả bộ như xếp sẵn cho các khán giả để ai muốn lên thử thì lên (hình 5). Thực ra cách xếp đặt của 3 cái ly trong hình 5 này khác với cách xếp

đặt của 3 cái ly trong hình 1. nhưng trong cơn bối rối, sẽ không có ai nhận ra. Trường hợp hình (5), hai cái ly ngửa sẵn, sẽ không ai có thể lật ly 3 lần mà làm cho 3 cái ngửa lên được.





Trở về mấy thuở buồn vui

PHAN KHƯƠNG THÁI

Cắm trại, ôi hai tiếng thân yêu bao gồm nhiều ý nghĩa của đời du ngoạn. Cắm trại đúng nghĩa của nó phải có lều, cọc, gậy, tăng, dây... Khu vực trại số người tham dự đông đảo trong thời gian dài. Ai chả không biết bao nhiêu chuyện vui buồn lẫn lộn kể không sao xiết. Một nhất vẫn là ban tổ chức hay ban quản trại. Lo giấy tờ đi đường không xong là rắc rối với các trạm kiểm soát an ninh ngay. Bao cái miệng rộng với gào «đèo cao dô ta... rừng núi dang tay nối lại biên xa» chợt ngưng bật hồi hộp theo dõi cuộc điều đình thông cảm, nếu không có màn hợp lệ dĩ chuyện. Nếu có giấy phép đảng hoàng vẫn bị kẹt, chút xiu thôi. Xe lại tiếp tục lăn bánh thả tiếng hát của đoàn vương vãi trong không gian bao la: «Ta như nước dâng dâng tràn có bao giờ tàn...» Nay các bạn ơi! Chớ có rống to, rống càng hăng thì càng dễ khan tiếng, do đó nếu tối có «lửa trại» sẽ sút kém với các bạn giỏi thầm thì trên xe. Vừa rống vừa vỗ tay vui thật đấy, nhưng không khí trống trải và loãng khiến chúng ta phải gân cổ hết sức, chỉ sợ cái miệng của vài bạn (có thể là trưởng ban sinh hoạt, hay tác động, hoặc văn nghệ) độc quyền cái «mic-

ro pin» hay cái máy phóng thanh.

Tôi đã từng khổ sở vì cái nạn mất đồ. (Ai biểu ham đem đủ thứ linh khinh như dọn nhà). Mất ngay từ lúc vừa rời xe tập hợp ở địa điểm, khi ấy đồ đi lạc, tìm không có đành mất luôn. Đôi lúc đồ cũ thành đồ mới, hay ngược lại lúc về không chừng.

Quần áo Hương Đạo lê lét thì sướng nhất. Nếu không chúng ta nên quần áo màu đậm và dày để chịu đựng sự chạy nhảy, hoạt động, và lăn lóc với đất cát khi nằm. Lúc đi Thiếu đoàn Hương Đạo tôi khỏe vô cùng. Khỏe hiểu theo nghĩa bóng. Vừa đủ tuổi gia nhập nhưng với thân hình lột choắt, tôi là chú lùn trong Thiếu Đoàn. Chú lùn thật khỏe, chú kéo lê bết đôi giày bố (đôi giày mà khi nghỉ ngơi, cởi ra bốc một mùi khó tả, cần phải rắc loại thuốc bột để báng mùi) đi riết rồi lợt tọt sau chót với chiếc bị trên vai. Anh đội trưởng quay lại mang giùm cả ba lô, thế nên chú lùn chỉ việc ôm một lỗ gậy để rào bước cho kịp với đoàn thề. Các anh khi bày màn thực tập cứu thương lại lôi chú ra để vác hay khiêng trên băng ca (băng hai chiếc gậy với mấy khăn quàng) cho nhẹ nhàng. Phân chia công việc nào chú

lùn cũng lãnh phần rất nhẹ và dễ. Đi chợ? Chú lùn tuy trong tiểu ban ẩm thực, chớ có quyền đứng góc chợ giữ xe đạp. Lúc nấu cơm thì không trốn chỗ nào được. Nấu riêng đội, không sao, nhưng nấu tập thể có chuyện ngay. Vì chú lùn đã lã lướt trình diễn để bạn bè ca bài: «Trời mùi gì khen khét ông đầu bếp của tôi ơi...», bởi nồi cơm quá lớn so với chú lùn. Đội trưởng hay giao cho chú phận sự giữ lều trại. Vấn đề này ư hổng vô lỗ mất sinh hoạt cộng đồng hay chung trò chơi lớn của chú lùn rồi. Bù lại chú lùn ngủ trễ hay muộn tùy ý. Chẳng ai buồn phá phách chú làm chi. Giam mình bít bùng trong lều cá nhân, lại còn trùm chăn kín mít để chống muỗi, nửa đêm chú lùn tốc mền chui ra. Mất nhắm mắt mở (say ke í mà) chú lùn đá đồ nồi cháo đậu xanh nghi ngút khói thơm lừng kích thích dịch vị. Nghe chửi cho quen. Chú lùn bó buộc phải len lén, rón rén, mò mẫm sang các lều của đội khác để lục gạo về đèn bù (phạm tội ăn cắp rồi đấy). Vậy là mấy bạn giỏi thức có quyền tiếp tục thực hiện đêm không ngủ với chờ lần cháo chín thứ hai. Tưởng tượng những kiểu nằm ngời của họ sáng chế mà tôi hết cả buồn ngủ. Gối thì toàn là bi-đông hay ba-lô, mọi thứ đều bị trưng dụng kể cả cánh tay của họ. Hai bạn thì dựa lưng nhau (chung lưng đầu cật ghê ghê là), hai bạn khác nằm ngó mặt nhau, gối là đầu gối nghiêng tẹo qua nhau. Có bạn cuộn tròn trong cái mền như con cuốn chiếu giữa chiếu cỏ, màn sao nào «ngại chi bao gió thét trời gầm...» Ôi chao hết rền rì nhạc cộng đồng, dân ca, cái cách, vặc cổ bù loong, nhạc tâm xàm... thì họ đĩa rân như côn trùng hợp tấu vào những đêm mưa. Còn mấy đám đánh cờ thì lặng thinh quây quần bên ngọn nến nhỏ leo lét theo từng cơn gió thoảng, trông cứ y như đám cướp bàn chuyện làm ăn bí mật.

Ngủ không được các bạn hay giả ma để phá phách. Khéo léo đem đồ hóa trang ở đâu ấy? Nào là mặt nạ

sợ người, đầu tóc giả dài xấp xỉ, drap trắng với đôi cà kheo làm mất vía các bạn nhất gan. Nếu có phe kẹp tóc cắm trại chung thì khỏi tả quang cảnh ồn ào chạy chốn trong tiếng rú thất thanh. Các cô xô vào lều, chẳng đồ chè cháo cũng đứt gãy căng. Dĩ nhiên phải có kết cuộc là các tay phá phách bị trừng phạt. Các bạn đùa dai, cổ bắt chước tiếng gà eo óc gáy sáng, tiếng mèo, chó, vịt, heo, bò, ngựa, chim chóc, ếch nhái... làm những người mới mệt, mất giấc ngủ bực cả mình. Mà họ nhái giọng giống lắm cơ, giỏi như quá kiệt Trần văn Trạch vậy.

Đi cắm trại ít khi ăn được ngon (trừ khi đóng góp nhiều tiền), nhưng «thóc không ngon, gà con đông cũng hết». Vừa làm việc (hoặc cắm lều, công tác vệ sinh, xã hội v.v...) mệt, vừa tập hợp chạy vòng vòng, vừa giỡn đùa tập thể, vừa vùng vẫy với sóng nước mênh mông (nếu cắm trại miền biển)... nên đến giờ ăn, trại sinh ủa vào thanh toán chớp nhoáng lủ cơm khê, cơm sống, cơm nhão, thịt dai, cá cháy... vết cả nồi ơ, lon đồ hộp. Thật đúng với danh từ «ăn thùng nồi, trôi rế» hay «nam thực như hồ, nữ thực như voi». Chẳng có cậu nào làm bộ e lệ cả. Đã chấp nhận sinh hoạt sống với đoàn thể vui thú thiên nhiên rồi thì dạn dĩ cả lên. Hồ đối đáp các cô cũng lí lắc ra trò. Chia bè hát đũa, các cô nào chịu lép, mồm năm miệng mười, có những cô tác động nổi bật riêng cá nhân. Phe hú của mà chòng ghẹo là bị phe kẹp tóc trà đũa liền tức khắc. Đời bây giờ «nam nữ bình quyền», các anh giỏi nơi nào, các cô vẫn gan góc đi xa bằng vậy. Nếu nam nữ cắm trại chung và nấu cơm chung, phe hú của chỉ làm việc «lặt vặt» như xách nước (gần còn đỡ, xa thì ráng chịu), kiếm củi lửa, nồi ơ, vo gạo v.v... phe kẹp tóc sẽ trở tài tháo vát về đi chợ, nấu cơm... Ôi chao, rẻ mà ngon mà lẹ vô cùng. Tội nghiệp các cô nghe khen nở phồng cả mũi, cứ khoe các món cho phe địch thưởng thức, gấp lấy gấp đề, ăn ngấu nghiến

ngồm ngoàm. Một phần bên bếp nóng và mệt, các cô ăn kỹ, nhai chậm. đến chừng ngó lại tô đĩa đã thấy sạch nhẵn (chắc rửa đỡ tốn xà bông!).

Các bạn ơi chớ có tham làm việc, có khi mải hăng say mà bị bỏ rơi đấy. Giờ ăn vui quá, đông quá... họ sẽ



quên các bạn chưa xong công tác, tàn nhẫn ho dớp sạch, vô tình bỏ đói bạn đấy. Uống nước cầm hơi chờ bữa chiều cho xong. Đôi khi làm biếng ăn là khỏe khoắn, khỏi phải nấu nướng hay chạy đi mua «cơm tay cầm» về gặm. Sau vấn đề ăn là uống. Quan trọng nhất là nước. Lúc nào trại sinh cắm trại cũng thấy khát. Uống bao nhiêu loại nước cũng không đã, trừ ra nước đá lạnh. Bởi vậy các bạn cần trữ thêm bi-đông hay vật chứa nước thật nhiều, riêng càng tốt, dành lúc nửa đêm, hay sáng rửa mặt, súc miệng không chừng. Kinh nghiệm cho tôi nhận thấy ban ngày ăn mặn cho đỡ, tối lại ăn chè ngọt gắt, hồ hết suốt ngày... về đêm sẽ khát nước như lạc vào sa mạc.

Tôi cần phải giữ sức, tranh đua vừa vừa phải phải, phòng khi cắm trại lâu ngày. Không hiểu sao những ngày cắm trại tôi thức giấc ác. Khi khăn gói về nhà, vớt đồ đạc lung tung, không thềm giặt quần áo, giữ đất cát trong poncho, ba-lô... có khi tôi dề nguyên cả vớ, chỉ kịp tụt giày dề lẫn ra mà ngủ. Ngủ li bì quên cả

ăn, ngủ 3, 4 hôm liền bù cho gương mặt hốc hác, hai mắt lõm sâu và có quầng vì mãi thức đề vui chơi. Nhớ tới những cuộc thi đua mà buồn cười. Bích báo thực hiện chớp nhoáng và ba lam nham, lều trại dựng lấy nhanh nên yếu xiu. Kỷ luật thì cố gắng nên lưng còng nội bộ. Nấu ăn thì ầu tả không chỗ chê. Dùng nước biển nấu lấy lẹ, chín trước mà mặn chát nên về chột (nồi cơm được chúng tôi thủ tiêu và mua bánh mì về gặm với cá mòi). Cơm, thức ăn dọn ra chờ chấm điếm... chúng rình rình «nhón» trước ban quản trại. Mà có gì ngon đâu, ba cái trứng với rau, thịt... (các món dễ mua, dễ chế biến ấy mà)... lại lẫn với cát, khi ăn nghe rào rào, nhìn sơ qua cứ tưởng bỏ muối tiêu hơi nhiều. Tôi chỉ thích làm ban quản trại, có đem thức ăn theo càng tốt, bằng không chỉ việc rào quanh các toán, các đội... ném tí canh, xoi tí cơm với cá, nhón miếng đậu hủ, khoai tây... ăn đến no, bị mòi ép đến phát ngán. Chả là các toán, các đội lấy lòng đề mua điếm ẩm thực... Mời anh, chị... ăn «la sét» «bánh ngọt nè, chuối nè, mía nè v.v... nước chanh, đá trà...» Ôi! tới tấp, khiến cáo «tăng già khát si» hay «lão cái bang» phải bấm bụng từ chối bớt. Giá mà có được sức ăn của ông Lê như Hồ, khổ thay cặp mắt nó cứ đói mà cái tâm nó biểu ta phải khoát tay ra về người lịch sự. Cứ áp dụng câu:

«Ngày ba bữa vỗ bụng rau bina bịch

Người quân tử ăn chẳng cầu no...» của cụ Nguyễn công Trứ thì lỗ cái dạ dày và hồ then với chúng ban quá đi. Chừng nào ăn uống ở nhà thì chúng ta hãy theo lời cha mẹ khuyên: «ăn lấy hương lấy hoa» hay «ăn đề mà sống», chứ đi cắm trại chúng ta phải «sống đề mà ăn». Không ăn? Đã có người khác ăn giùm, đừng ngỡ rằng của ế.

Ban tổ chức cần chú ý vấn đề vệ sinh cá nhân, không lo lắng chu đáo sẽ có những bạn phóng uế bừa bãi

làm mang tiếng cả đoàn thể. Đã có nhiều đoàn cắm trại gặp trường hợp ấy, hoặc quên, hoặc thiếu sót chỗ đi tiêu, đi tiểu... Khi rút lui để lại vô số thải vật, kè cả lon, bao, giấy rác... bừa bãi. Đó là những điều cần thiết nên lo chu toàn, dù ban quản trại có lu bù công việc cách mấy đi chăng nữa.

Đi trại gọn gàng, vén khéo thì tốt nhất, nhưng cũng đừng sơ sài quá độ đến nỗi phải mượn dây, lều, búa, dao, cộc v.v... Đồ dùng cá nhân chúng ta nên lựa những thứ rẻ tiền, khó vỡ như nhôm, cao su (ny lông). Xài thứ tốt đồ kiêu... dễ hư hao và phí đi. Đi miền bề phải lo trang bị khăn tắm, quần tắm, xà bông v.v... các thứ, kéo mặc quần ướt sẽ khó coi. Đi vùng cao nguyên nên mang áo ấm, chăn mền (khăn quàng cổ?) Và cần thiết là áo mưa để sử dụng vào nhiều việc: chống mưa, mặc choàng để ngủ, trải để ăn, ngồi, nằm..., lúc giặt lại dễ dàng, tiện lợi. Chúng ta hãy đem nhiều giấy trắng để gói đồ đạc, lau chùi chén đĩa..., và bọc ny lông để bỏ rác, dép giày, quần áo khăn ướt... Linh kinh thì nặng nề và mất công trông chừng nhưng lo xa cũng có lợi lắm. Nào đàn nào cờ, nào máy chụp hình... nếu thiếu thốn, chúng ta sẽ nao nao làm sao, như là mất mát sẵn những kỷ niệm muốn ghi. Những kiểu hình chụp bề bạn lúc bất ngờ, không chuẩn bị trước chính là những ghi dấu linh động và trung thực mãi mãi về sau. Mặt lưng đừng quên chưa những câu phụ đề đi đóm, đề khi giờ ra ôn lại, nuôi tiếc thời mau qua.

Đây cảnh đồng ruộng phì nhiêu màu mỡ của các tỉnh miền Tây, của sông dài nước rộng, dừa cau soi bóng. Nọ cảnh sóng biển mênh mông, muôn đợt đập chùng, ẩn hiện đồi núi xa xa. Và bao cảnh đồi thông vi vút, hang động thâm sơn, rừng núi hoang dã của cao nguyên miền Thượng... Cắm trại đưa bước chân chúng ta du lịch khắp đó đây, qua bao cảnh đẹp quê hương khiến

lòng mở rộng bao niềm ngất ngây lưu luyến. Biết bao giờ quê hương tàn cơn chinh chiến, thực sự thanh bình để đám con yêu tìm tòi khám phá thiên nhiên, đáp con tàu xuyên Việt, quanh co suốt dải đất hình cong chữ S này (?)

Không đủ điều kiện cắm trại, chúng tôi thực hiện những cuộc picnic trong dịp lễ hay chủ nhật ở những địa điểm gần nhưng vẫn có sông, suối, bóng mát... Cũng hòa mình với tự do, với thảo vật cùng thiên nhiên... tạo những kỷ niệm vui đáo để. Một hình thức du lịch nữa là du khảo. Nghĩa là vừa học vừa chơi, khảo sát đất đai, thực vật, rừng rú, lâm tuyến, quặng mỏ, nông trại v.v... Cũng mệt như cắm trại chớ nào phải chơi. Nhưng chương trình sinh hoạt rất tùy hứng, trừ giờ giấc di chuyển, tập hợp, ăn uống, ngủ nghỉ... mà ban tổ chức ấn định sẵn. Ban tổ chức vẫn phải lo xin giấy phép, bảo hiểm, phương tiện di chuyển, ăn uống, nước nôi (chớ để tự túc thì khó khăn nhiều nỗi và hao tốn lắm)... lo kiểm soát thiếu, đủ... Ôi! Một phờ người. Thành công hay thất bại, ban tổ chức đều gánh lấy trách nhiệm và tai tiếng. Khổ vậy đó. Lo ăn uống sợ mang tiếng ăn lời. Đề anh em tự túc, thấy lằng xằng mua đồ hộp, bánh mì, cơm sấy... bắt tội. Mà giờ ăn mạnh ai nấy xực, kè trước người sau mất cả tinh cách đoàn thể, chụm từng nhóm trông thiếu đoàn kết lắm. Nên tôi luôn hồ hạo lo ẩm thực chung và xung phong vào tiêu ban ẩm thực, ngon dở gì ăn uống đông cũng có không khí vui trong tình thân ái cả. Rồi mai này đường đời vạn nẻo, biết có còn lúc rảnh rồi ngồi nuôi tiếc những phút giây êm ái lẫn sôi động ngày xưa chẳng?

Có các bạn tôi sớm bước vào đời, khoác áo màu xanh vẫn còn thêm sinh hoạt đoàn thể, mơ tìm về tuổi đại rong chơi. Làm sao cho các bạn được dịp vô tư vui đùa trong tinh thần cắm trại. Đời binh nghiệp các bạn rất ghét hai chữ «cắm trại». Than ôi, chỉ khác ở dấu



BẦY NGÀY CỦA BÊ

Thứ hai đi học lại
Vở cầm coi nặng tay
Em đi vào lớp trễ
Có không nhìn thật may.

Giờ đầu học Việt ngữ
Yêu tiếng Việt làm sao
Giờ sau qua sử Việt
Cũng thấy lòng nao nao.

Thứ ba đi xe đạp
Bánh xe tròn rung rinh
Chân đạp đều nhí nhảnh
Áo dài bay nom xinh.

Có giảng bài Lý Hóa
Mơ nước mình canh tân
Em muốn làm thơ giởi
Khỏi nhờ người thi ăn.

Thứ tư đi với bạn
Nhảy trên đường như chim
Gió mùa thu quẩn quít
Mộng nở đầy trong tim.

Em trả bài vạn vật
Mong hóa bình chóng sang
Huế Việt đầy giá súc
Lúa trên đồng mệnh mang

Thứ năm đi học sớm
Chơi đánh chuyền trên sân
Chuông báo giờ vào lớp
Vẫn thấy hồn băng khuâng.

Bài Công dân vừa giảng
Giọng của thầy ừ ừ:
« Các em còn nhỏ bé,
Phải luyện hồn kéo hư ».

Thứ sáu đi về trễ
Vi bài toán chưa xong
Em mơ thành bác học
Trở quê nhà chút công

Bài thêu thùa mới góp
Tay ngọc ngà mới may
Bây giờ quen kim chỉ
Sau thành nội trợ hay

Thứ bảy lòng rạo rờ
Như bản hát vừa ca
Như bức tranh vừa họa
Như sáu ngày đã qua

Chủ nhật được ở nhà
Em chơi đùa thỏa thuê
Rời rợi tờ lịch đỏ
Ôi! bảy ngày như mè

THẬP CẨM

á và dấu ó, mà chữ cấm trại và cấm trại đôi hẳn ý nghĩa. Đó là lý do mà các bạn tôi không thích nghe nhắc đến «cấm trại». Thôi mời các bạn những ngày phép, khoác lại bộ đồ dân sự tham gia cấm trại cho vui, hẳn là các bạn trọng kỷ luật theo khuôn khổ dù bất cứ môi trường nào cũng đều thích hợp được.

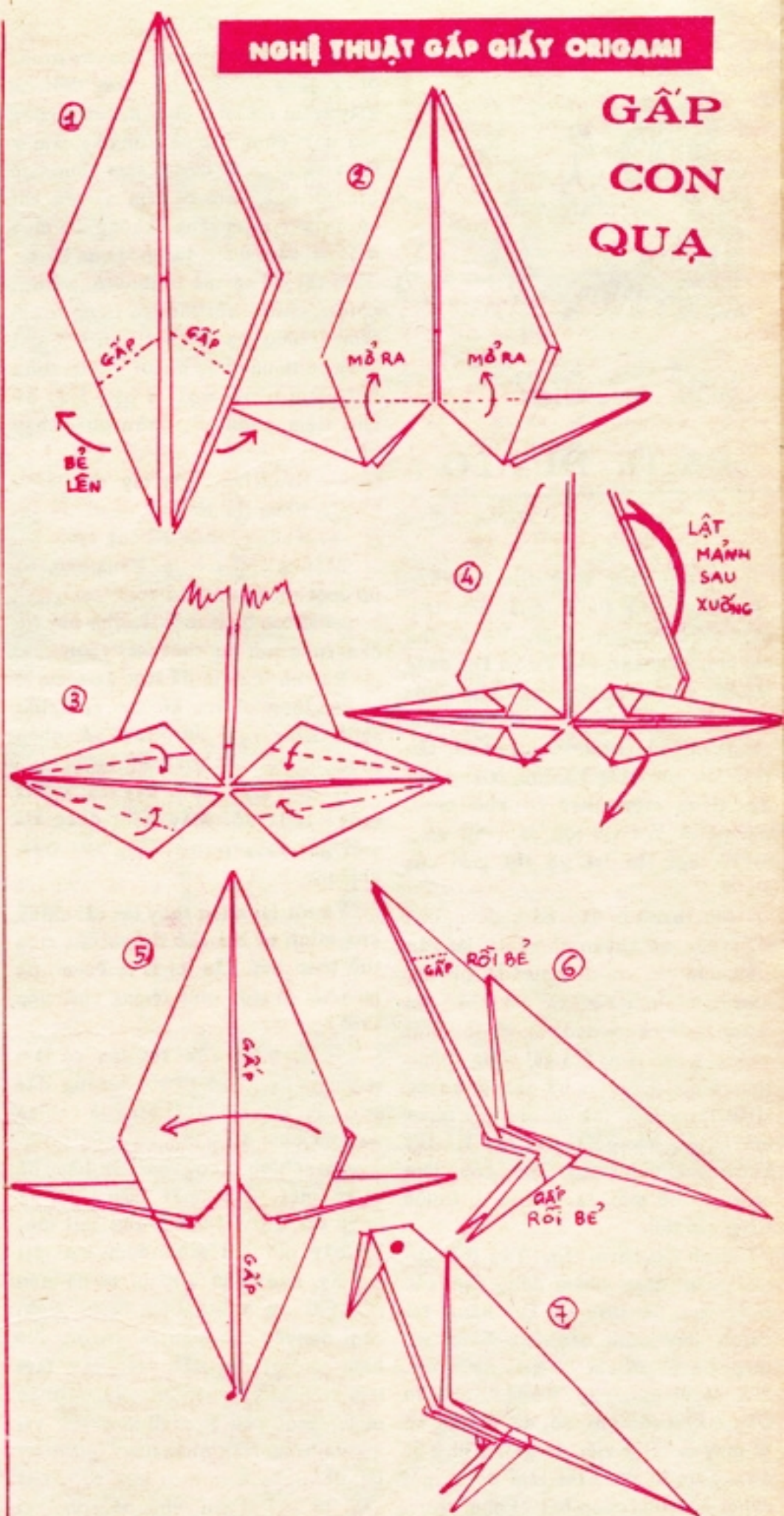
Muôn thuở hoa lòng bừng lên theo ánh lửa đêm thâu, tôi mơ màng thả hồn về những kỳ lửa trại bập bùng, củi khô và cành phi lao tươi nõ lổp đổp. Thình thoảng đầu hơi rười theo tiếng hát gọi lửa lên khơi: «Anh em ta mau cố chất cây khô vào đây đốt chung, đêm khuya vang nghe tí tách cây khô hồ reo giữa rừng...» hay «Đốt to cho bùng lên sáng...» (Lửa trại đốt bằng vỏ xe cũ cháy rất lâu nhưng khói rất hôi). Sẽ mãi là những ấn tượng đẹp đẽ trong bao tâm hồn trong trắng với những bài ca chọn lọc và lành mạnh: «Nhạc rừng khuya, Đêm trong rừng, Đoàn người lữ thứ, Tiếng trống cao nguyên...» Mai này trên vạn nẻo đời, xin cho hồn tôi và các bạn ngày xưa thân ái đó hãy còn biết đến thời gian qua mau, rồi phiêu lưu di vãng về những đêm chờ sáng bên ãm cà phê, bên nồi cháo đặc... vì lạ nhà, vì sợ ma, vì muốn thưởng thức đêm huyền diệu của trời tự do khoáng đạt, đôi khi to nhỏ bên trong lều vũng chài, bên ngoài mưa lác đác rơi.

Ôi chuỗi ngày thân tiên hoa mộng, lơ trôi qua và trôi mãi không ngừng. Tôi vẫn ôm niềm ước mơ nhỏ bé, giá quay được về sống lại tuổi ngây thơ. Tịch tịch... te te... Morse, Sémaphore... quay cuồng và nhảy múa, lũ âm thanh và cờ xí tung tăng như những khi tôi tham dự «bát» chúng một cách vụng về đang búa vẩy không cho ký ức tôi nghỉ ngơi. Mặt mã, dấu đi đường, trò chơi, kinh nghiệm... lũ chúng mày nằm yên đó nhé, chờ đúng lúc sẽ cần đến chúng mày, để áp dụng vào đời để sinh hoạt hay phổ biến với thế hệ mai sau. Chào tất cả.

PHAN KHƯƠNG THÁI

NGHỆ THUẬT GẤP GIẤY ORIGAMI

GẤP CON QUẠ





MÓN ĂN CHƠI

PA-TE ĐÚT-LÒ

ĐÌNH GỖ

Trong những ngày nằm ở nhà ép rệp, Đình Gõ buồn quá nên làm một cuộc giang hồ vặt. Vô sở thú coi voi, xem khi, vào Vườn Địa đàng leo cầu thang xi-măng coi Công Chúa ngủ trong... rừng, ra bờ sông nghe âm thanh của sóng vỗ vào thân tàu trợn lặn với tiếng vỗ dừ, tiếng bão đá, tiếng máy quay ép khô mực, tiếng bừa hột vịt lộn rộp rộp và... rồi có một lần lạc vô thế giới của Pa-te.

Âm thanh ở đây có khác người ta. Nghe xa thì rừ rừ rừ rừ, lại gần chút nữa thì vo-ve như bầy nhặng, nhưng tới tận nơi thì ối chà, âm thanh chẳng khác đàn ong vỡ tổ. Trai không thanh lắm. Mà gái cũng chẳng lịch nhiều. Thiên hạ nhằng nhằng xoắn lấy nhau mà đi, bu lấy nhau mà té, kẻ nào có tí tài vật thì tay khuynh khuynh, mặt kên kên, làm như chỉ có mỗi ta đây mới thuộc hàng cao thủ.

Đình Gõ chen vào. Tay thò vào túi quần đếm nhăm đồng bạc các rủng rỉnh để tính coi khả năng tài chính của mình đến đâu. Sáng ra, được bà xã rúi cho tờ giấy hai trăm. Nói là đi mua cho thằng Đình văn Gấu mấy cuốn tập đồ, để về cho nó tô may ra chữ viết đỡ giống như gà bới. Tập đồ có hăm lăm đồng một cuốn. Mua hai cuốn hết có năm chục. Hi! Dư tiền, ghé vô tiệm cà phê gọi một ly cà phê sữa bốc khói, uống

xong bị quất tới bảy chục, sữa muốn ói ra đằng tai. Bà chủ hàng thối cái giấy trăm trả lại 3 chục bạc các, cộng với năm chục bạc các lúc nãy cầm ở tiệm sách ra, là có tới tám chục bạc các. Ồi chà, đếm đi đếm lại vẫn chỉ có 8 đồng rủng rỉnh, không đủ mua một vé xâm nhập thế giới của Pa-te. Thôi thì đứng mà nhìn. Ro... Ro... chiu... chiu... rồi thốt có tiếng té cái rầm. Thiên hạ ào lên cười. Cười xong có tiếng nhốn nháo. Tiếng nhốn nháo làm tiếng cười im bật. Mặc bà chủ tiệm xanh lét, nhón nhác chạy vô;

— Sao? lại... gãy tay rồi hả!...

Có tiếng trả lời ra:

— Không sao... Không sao...

Mặt bà chủ trở lại hồng hào, bà nở một nụ cười tươi rói:

— Gớm! Cứ mỗi lần thế này tôi đến rụng tim mà chết mất thôi.

Rồi chợt như đã trót gieo sự lo sợ vào lòng những kẻ còn rập rình ngoài hàng rào chưa mua vé nhập cuộc, bà vội vã chống chế:

— Ấy, mà điều ở đây tui tôi là «sua» nhất đó. Mấy tiệm đằng kia mới gãy tay, bươu đầu, sút trán nhiều...

Và rồi lại nhận thấy lời cải chính của mình có hại cho thế giá của môn thể thao hấp dẫn nhất là Pa-te, bà lại phải đi một màn chống chế tiếp theo:

— Ỗ, mà Pa-te thì đâu có làm sao. Vấn đề là có người hướng dẫn giỏi. Ở đây tui tôi toàn là «chiến diễn» không à.

Cải chính xong hai lần liền, bà có vẻ mệt. Còn mệt hơn là đi là lướt vài giờ trên sân bụi mịn mù. Và bây giờ thì giữa đám bụi mịn mù ấy, nạn nhân vừa bị té đã hiện ra. Cái áo trắng bốp, mới tinh, còn nguyên hồ hiện ra trước. Nó hiện ra với đầy đất, bùn lấm tèm lem trên khắp thân áo. Và nó hiện ra với một bên áo rách xộc từ vai xuống lưng. Nạn nhân quay qua quay lại để phân bua mới mọi người là «tui té chỉ vì xui chớ đâu phải vì tui dở». Nhưng mọi người không để ý đến lời trần tình, mà chỉ để ý đến

cái áo thung đen sì sì, cái ghét bần, thùng lỗ chỗ ba bốn miếng thò mặt ra sau lần áo trắng bốp. À, thì ra chủ nhân của nó trọng bề ngoài. Nặng phần trình diễn, nhẹ phần nội dung. Anh chàng có dư tiền để đi trượt pa-te mà không có tiền mua một cái áo thung mới. Anh chàng cũng có dư thì giờ vô sân pa-te rập riu mà không có thì giờ giặt giũ cái áo thung cho sạch những đám cáu bần.

Từ cái áo trắng bốp bên ngoài đến lần áo thung hôi sì, tuy không cách nhau đầy gang tấc, nhưng có một cái hố chia đôi. Cái hố chứa đầy sự mỉa mai xen lẫn sự thương xót.

Đình Gõ chợt nghĩ đến cảnh mình, liền hé cổ áo sơ mi để hít hít mùi vị của cái áo bên trong. Ồi chà, nó cũng chẳng hơn gì ai, vì cũng có mùi lá me bay phảng phất.

Thôi chẳng cần thắc mắc về chuyện chỉ còn có tám chục, không được vô đập diu.

Đình Gõ quyết định về thì giờ mà đi về... giặt cái áo thung!



LẦN SAU NHỚ MANG ĐI

Cậu học trò đi học về, khóc sướt mướt. Anh cậu hỏi tại sao, cậu nức nở:

— Em bị dơ-rô về môn Địa Lý vì không biết cái Vịnh Cam-Ranh ở đâu.

— Đáng kiếp! Từ lần sau trước khi đi học phải soát lại sách vở cho kỹ nghe không. Có mỗi cái vịnh Cam-Ranh mà cũng dễ quên ở nhà.

HÚ VÍA

Một anh chàng chuyên quýt tiếm đến nhà một người bạn.

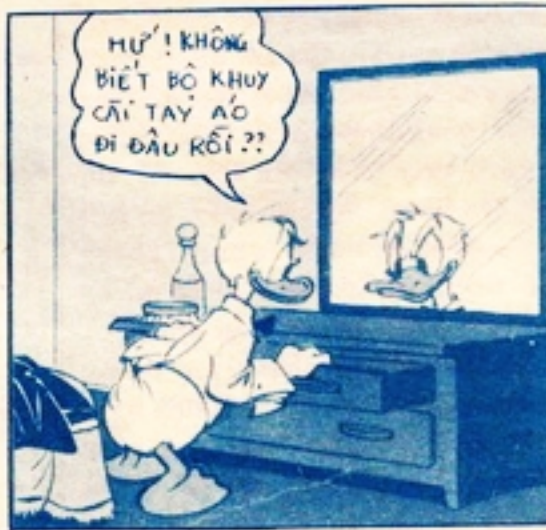
— Tôi rất cần 1000 đồng mà không biết hỏi ai.

Người bạn trả lời:

— Anh làm tôi hết hồn, cứ tưởng là anh sắp hỏi tôi chứ.

Chuyện kẹt

CỦA
BÁC ĐÔ NAN





vườn hồng

Thư của em N-M. Saigon :

... Từ ngày chị Hai đi làm, ba má em cũng chiều chị ấy ra mặt, nhiều khi còn tỏ ra nể sợ chị ấy nữa. Ba má coi như chị ấy là người có công trong gia đình, vì đã góp phần nuôi nấng tụi em, nên để cho chị mặc sức ăn hiếp tụi em. Có khi chỉ có vẻ hỗn cả với ba má, mà ba má cũng không phản ứng gì cả. Mỗi lần tụi em cãi với chị, là ba má đánh liến, nhiều lần rất oan ức. Mà chị thì cũng có khi sai lầm chứ, đâu phải hề cả đi làm, kiếm ra tiền được là lúc nào cũng phải hết trơn. Chỉ bắt lỗi tụi em tới ngày mà những lỗi đó chính chị cũng mắc, còn mắc nặng hơn. Chỉ làm như chỉ là người toàn hảo. Chỉ lại có biệt tài giả dối, có mặt ba má, chị làm bộ lo lắng cho gia đình, săn sóc tụi em, và khi có khách tới thì ngọt ngào quá chị ơi!... Em chán gia đình, chán cuộc đời bất công này. Em muốn bỏ nhà ra đi. Dù khổ cực, nhưng em sẽ không thành người ben nhát, không bao giờ dám có ý kiến vì sợ bị đòn. .

Trả lời :

Danh ngôn có câu thế này : «Cái nguy cho người thành công, là họ tưởng họ là người toàn hảo», có nghĩa là khi một người thành công trên đời, thì nhiều khi họ quên mất vị trí của họ, rằng họ chỉ giỏi về mặt mà họ đã thành công, mà họ lầm tưởng, hoặc do lòng kiêu ngạo phát sinh vì thấy được mọi người sùng bái. họ quên chỉ rằng họ thành công về cả mọi mặt. (Em đọc lại bài của bác Chủ Nhiệm viết trong số 98 sẽ

rõ ý này). Nghĩ thế rồi, họ trở thành phách lối kiêu ngạo, và như thế, họ sẽ tự hại, như anh chàng kiêu ngạo Lý nguyên Bá tung búa lên đánh trời, bị búa rớt xuống đầu, vỡ sọ chết tốt.

Chị hoàn toàn cảm thông nỗi buồn của em. Nhưng chị hy vọng rằng sự thực gia đình em không đến nỗi như em tưởng. Có thể vì chị Hai đã đi làm, gây cho ba má ấn tượng là chị đã lớn, thành ra ba má tin cậy chị, giao cho chị nhiệm vụ dạy dỗ các em. Rồi chính sự la ó các em đó, tạo cho ba má ý nghĩ rằng chị là người đáng hoàng, ba má càng tin cậy thêm. Riêng chị Hai, thấy ba má tin cậy, thì chị càng lấn lướt. Sự lấn lướt đó mỗi ngày một chút, thành ra ba má không nhìn thấy, chứ không phải ba má sợ chị vì chị kiếm ra tiền đâu em ạ.

Chị không thể giúp gì em được. Chị chỉ khuyên em nên bình tĩnh hơn. Ba má nuôi nấng em biết bao công đức, biết bao ân tình, sao lại vì chị Hai mà bỏ nhà ra đi, để đau buồn cho ba má. Dầu chị ấy có tệ, trong gia đình, em vẫn được bao bọc. Chứ nếu sớm bước ra đời, em khó lòng chống với phong ba bão táp, em sẽ đói rét khổ cực, không còn được đi học, tương lai sẽ mù mịt em ơi.

Chị tin rằng chỉ một thời gian ngắn nữa, ba má sẽ nhận thấy cái tai hại của tình trạng biệt đãi kể trên, và mọi sự sẽ tốt đẹp em ạ.

Ngay bây giờ, em đừng nghĩ tới chuyện bỏ nhà ra đi — ý nghĩ ấy làm em chán nản, dễ có những hành động làm ba má hiểu lầm là em vốn hư hỏng, và chị Hai em đứng — Mỗi khi chị ấy la mắng vô lý, em nên trình bày một cách lễ phép. Hãy coi như chị ấy là người đau ốm, ta phải chiều. Xưa cái cụ nói: « Muốn sang sông, thì mình phải lụy anh lái đò ». Thương cha mẹ, thì em cố gắng nhẫn nại, đừng làm đau lòng cha mẹ.

Cố gắng học thật giỏi, đó là câu trả lời đích đáng nhất, vừa làm cha mẹ vui lòng, vừa có ích cho cuộc đời em sau này em ạ.

Chị ĐỒ PHƯƠNG KHANH

HÈ VÈ

Hè vè lòng thấy hoang mang
Trên hàng phượng vĩ hoa đang nầy
chời

Vẻ sầu đã hát lên rồi
Trong khu vườn nhỏ em ngồi ngắm hoa
Một hai chú bướm lả cà.
Bên chòm hoa phượng, hoa cà xinh
xinh

Trông xa xa, cạnh cửa đình
Nhìn xem hạt nắng lung linh trên
đường

Bên em những đóa hoa hương
Trồng trong chậu kiếng mùi hương nhẹ
nhàng

Hầu như tất cả đều vàng
Theo cùng ánh nắng chói chang mùa
hè.

TRẦN HỒNG MÙA
(bn Viễn Du)

Nhân Nhân



Bún thang

Món này tốn tiền, theo lẽ «không có trong chương trình» của tụi mình. Nhưng nếu có ba má viện trợ, thì các em cũng có thể biểu diễn được (Ăn mãi theo thực đơn kiệm ước, biết đâu ba má không «cao hứng» mà viện trợ, các em nhỉ).

VẬT LIỆU :

— Gà mái đầu	1 con
— Bún	3 ký
— Giò lụa (chả lụa)	300gr
— Hột vịt lộn lớn	5 hột
— Xương sườn già	1 ký
— Tôm lạt	100gr
— Khô mực	100gr
— Cà cuống (một ve nhỏ xíu)	
— Rau răm xắt nhỏ như chỉ	một muống canh
— Mắm tôm ngon	nửa chén
— Nước lã	10 lít
— gừng	1 củ bằng ngón tay
— Hành	5 củ

CÁCH LÀM :

Đong mười lít nước vào nồi, bỏ hành nguyên củ, gừng đập hơi đập và chút muối vào, cho gà vào, chờ cho gà chín, vớt ra, xối mỡ vào gà. Rồi thả sườn, tôm, cá mực vào đun sôi. Khi nước sôi, các em chờ cho bọt gom lại, các em vớt ra. Lát sau bọt lại gom vào, các em lại vớt. Chừng 5 lần vớt như thế thì nồi nước dùng mới trong. Chừng đó các em đun sôi, đun nhỏ lửa cho sôi, thì nước dùng mới ngọt. Chừng đó nước dùng được rồi, em đem ra nấu vài thưa lọc cho trong, rồi nêm mắm cho vừa ngọt.

Hột vịt đánh thật đều rồi chiên thật mỏng. Muốn chiên mỏng, em dùng một miếng mỡ miết đều vào chảo, để cho nóng vừa, đổ hột vịt vào, xoay cái chảo cho trứng bám đều một lượt quanh chảo, rồi trút hết trứng dư. Sau đó bắc chảo lên bếp chờ cho trứng vàng đều thì lật ra, lật miết mỡ tiếp. Sờ đi không dùng mỡ nước mà dùng miếng mỡ là để

Tay Ngọc



phần mỡ bám vào chảo thật ít, trứng sẽ bám vào mòng. Cải thiện trứng xong, các em sẽ có những miếng trứng lớn và mỏng như chiếc bánh tráng. Các em cuốn lại rồi xắt nhỏ và dài như que tăm, càng nhỏ sợi càng tốt. Sau đó, em cũng xắt chả lụa giống trứng. Rồi em xé toi 2 lườn gà ra. Nếu gà nhỏ, lườn mỏng thì xé thêm một đùi. Rau răm xắt vụn như sợi thuốc lá. Bún em thả vào nồi nước sôi rồi trút vào rổ, dưới rổ lót một cái đĩa úp, để cho nước khỏi đọng làm nát bún. Bún ráo nước rồi em bày vào nửa tô, rồi bày thịt gà trứng, giò lụa ra ba góc, giữa để một nhúm nhỏ rau răm. Khi ăn, em hâm sôi nước dùng, rồi múc vào, gần đầy tô, giống như phở. Trước khi múc nước, để sẵn vào cạnh rau răm một phần ba muống cà phê mắm tôm (bún thang mà không có mắm tôm là mất ngon 30 phần trăm rồi đó). Sau đó, lấy tấm nhúng vào lọ cà cuống rồi chấm vào tô bún chừng 3 lần là đủ thơm rồi (không có cà cuống mất ngon thêm 20 phần trăm). Con gà mà chúng ta mới xai có cái lườn thì đem chặt ra ăn chơi. Nhưng chị khuyên các em nên «tò thiện chí» bằng cách là để dành con gà đến bữa sau làm được mấy món lặn (gỏi gà, gà ram gừng v.v...) Như vậy thì còn hy vọng món bún thang sẽ được tái bản, chứ nếu đem ăn phăng ngay đi là ba má sẽ sợ, lần sau vừa nhắc tới bún thang, má đã thấy như nghe «tin kinh khủng» thì hết hy vọng. Nếu năn nỉ xin viện trợ mà khó quá thì chị đề nghị các em xin má một miếng thịt gà lè, chắc dễ hơn, mà cũng đủ làm món bún thang đó các em ạ.

LỜI RU CỦA MẸ

Tiếng hát mẹ ru con
Êm ái tựa trăng tròn
Ru con trong thềm thềm
Ru con trong môi mơn

Tiếng hát mẹ lên cao
Lời mẹ ru ngọt ngào
Đưa con vào mộng đẹp
Giấc mộng đầy trăng sao

Tiếng hát mẹ yêu thương
Ru con suốt đêm trường
Bâng cao dao êm ái
Ca dao của quê hương

Tiếng hát mẹ nhẹ ru
Như tiếng sáo vi vu
Lời mẹ ru hiền dịu
Như những hạt mưa thu

Tiếng hát mẹ ngọc ngà
Len nhẹ trong hồn ta
Ru con bằng tiếng hát
Tiếng hát mẹ hiền hòa

Tiếng hát mẹ miệt mài
Ru con giấc nồng say
Ru con trong thương mến
Tóc đôi màu nào hay

Tiếng hát mẹ ngân vang
Thánh thót tựa cung đàn
Vang lên trong đêm vắng
Ru con ngủ miên man

Tiếng hát mẹ tuyệt vời
Ru con mãi không thôi
Lời mẹ ru tha thiết
Mẹ hiền ơi ! Mẹ ơi !

THẢO CÒM
(áo trắng trường Chu)





LỜI DẠY CHIM NON

Chim non vừa rời tổ
Đập cánh yếu bay liền
Cánh mềm nên chưa vững
Lao đao như con thuyền
Chim mẹ nhìn con trẻ
Đại khờ mà mến thương
Tuổi thơ đang còn bé
Chưa thấy khắp bốn phương
Nên chim mẹ thương hại
Muốn cho con hiểu nhiều
Bảo con đừng có ngại
Cứ rong cánh trong chiều
Bên thân con có mẹ
Mẹ lập con bay chuyền
Con không bao giờ tẻ
Đủ sức bay khắp miền
Nhưng con nghe mẹ bảo
Hãy lượng sức của mình
Đừng bao giờ kiêu ngạo
Kiến nhân việc sẽ thành
Non cao kia là khó
Thăm thẳm bầu trời xanh
Nặng nề thêm là gió
Cố gắng con vượt nhanh
Con đừng khinh vật nhỏ
Hòn đá nhỏ hại con
Con đừng sợ sự lớn
Đoạn đường trời còn con
Con nghe mẹ con nhé
Đừng bao giờ yếu hèn
Đừng bao giờ tự đại
Đội con sẽ an bằng.

THIÊN-NAM
(GBTN Quảng Tín)

MƯA GIĂNG

Trời còn mưa
Hạt lúa thừa
Rơi thành thoi
Trên lá dĩa
Trời còn mưa
Hạt dong đưa
Trên đầu lá
Rơi xuống bờ

Trời còn mưa
Bé không ưa
Hạt tung toé
Bùn ghê chưa!

Trời còn mưa
Đến buổi trưa
Bác nâng thức:
— Thôi xin chưa.

UYÊN THUY VŨ
(Thi văn đoàn 1 Hiền Thanh)

SÁCH VỎ DỄ THƯƠNG

Một giọt nắng rơi tựa mắt hờn
Em về chân dẫm lối đi son
Đường qua hươu nở trong vườn vắng
Nở rộ thân quen những nụ hồng

Đường xưa có trắng rù sau thềm
Ngập ngừng chân quẹo nhỏ êm êm
Trường ơi yêu dấu đời niên thiếu
Cỏ của sân trường, của riêng em

Mắt ngô như tình thương trắng trong
Reo vui trên những phím tơ hồng
Xinh xinh chim nhỏ tung cánh trắng
Nắng đỏ cho ngày thêm vẫn vương

Hồn dạo trên trời mây rất êm
Đi qua những cửa lá im im
Ói lời thầy giảng bay với gió
Đầy mộng rất thơm ở mắt em

Chiều lên những buổi tan trường
Em và đôi mắt nắng còn vương
Đi qua bóng lá in trên áo
Nắng vội hồn thơ sáng nẻo đường

Cặp sách cầm tay nét học trò
Tuổi đời xanh nụ lá dong đưa
Không dưng bỗng thấy buồn vơ vẩn
Nỗi buồn thơm một chút xanh mơ

VŨ-THỊ-CA-ĐẠO
(bà Hoa Tiên GL)

MỘNG MƠ

Ta như cánh bướm bay.
Vai đùa trong nắng mai
Tang lãng nơi vườn thắm.
Lướt nhẹ theo gió lay.

Ta như đóa hoa hồng.
Đang lúc tỏa hương nồng.
Nhụy hoa đầy nhựa sống,
Khêu gọi loài bướm ong.

Ta như áng mây chiều,
Trong làn gió hắt hiu
Lênh đênh về muôn hướng,
Ói! Đầy vẻ yếu kiều.

Ta như giòng suối tiên.
Chảy róc rách triền miên,
Theo điệu nhạc hóa tấu,
Gây cảm hứng vô biên.

Ta vẫn là loài người.
Tìm vui với nụ cười.
Đại khôn theo lý trí,
Sống đời sống vui tươi...

VŨ KHOA
(Qui Nhơn)

TÌNH MẸ CHA

Nụ cười trên môi mẹ
Nụ cười trên môi cha
Đu vào lòng con trẻ
Những tình yêu bao la.
Bàn tay nào lần tảo
Bàn tay nào nuôi con
Những chén cơm manh áo
Những bánh trái ngọt ngon.

Lòng mẹ như biển trời
Lòng cha tựa thái sơn
Lúc con vừa chào đời
Lo tới ngày lớn khôn.
Ói nụ cười của mẹ
Ói nụ cười của cha
Như thầm khuyên con sẽ
Cố học... lo sơn hà.

HOÀI-LINH-VŨ
(Hòa-Lạc — Gò-Công)

BÔNG HỒNG CHO NGƯỜI THÂN

Một bông hồng cho cha
Làm nhọc mệt đường xa
Nuôi con cho khôn lớn
Không một lời kêu ca.

Một bông hồng cho mẹ
Dạy con lời bập bẹ
Từng manh quần tằm áo
Lo con thua bạn bè.

Một bông hồng cho anh
Dạy dỗ em thật rành
Với những lời khuyên nhủ:
— «Sống thì phải đấu tranh».

Một bông hồng cho chị
Dạy em lời thủy mị
Khuyến em biết bao dung
Cuộc đời không bi lụy.

NHAN-ÁI
Ngôi tháp Lá Vàng

CÁNH BƯỚM TRẮNG

Ngoài khung cửa nhỏ
Có cánh bướm trắng
Chập chờn trong nắng
Dễ thương chỉ lạ
Bướm lượn xa xa
Bướm đậu trên hoa
Đôi cánh trắng ngà
Như cánh thiên thần.

TRẦN ANH TUYẾT
(B.N. Lê Văn)



NHỎ' PI-E VÀ **NÀNG CÔNG CHÚA**

LÀN THỊ PHONG LAN dịch

Ngày xưa, có một người thợ làm
sống cùng ba đứa con trai trong
xóm nhỏ gần kinh đô. Ông ta
lao làm, nhưng lại làm chủ một
thật độc đáo: một cây đào khác
mỗi năm kết trái tới bốn lần,
lần vào mùa xuân, một vào mùa
một vào mùa thu, và thêm một
nữa vào chính giữa mùa đông
lão.

Thế mà đức vua trị vì thời đó
rất ham ăn. Đức vua rất thích ăn
đào và lấy làm buồn vì không
được ăn vào dịp lễ Giáng Sinh hoặc
Đền Thập. Một buổi tối, trước
nửa đêm, đức vua thêm ăn tới
ông thế sẽ gả con gái cho người
nhất nào đem tới dâng một giỏ
đào.

Lời thề của vua đồn tới tai người
làm guốc. Ông này tự nhủ:

— Đây là một dịp bằng vàng để
gây dựng cho thằng cả. Nó sẽ
Công chúa và sẽ trở thành
àng đế, như vậy sẽ đỡ cực nhọc
là theo nghề làm guốc.

Ông hái những trái đào tươi đẹp
t, sắp xếp vào một cái giỏ, rồi
người con cả đem vào cung vua.
đường, đứa bé gặp một bà già,
dè nhẩn nheo, đang lượm củi.

Bà ta lớn giọng hỏi:

— Con mang những gì trong giỏ
đó?

— Những hột dẻ rừng cho mụ
ăn đó, mụ già! Đứa bé vốn không
được dạy dỗ đầy đủ cho lắm để trở
thành một ông hoàng đã sắc sảo
trả lời như vậy.

Tới hoàng cung, hân được dân
tới trước đức vua, lúc đó vừa ngồi
vào bàn ăn. Hân kiêu hãnh mở cái
giỏ ra và... bạn hãy tưởng tượng sự
kinh ngạc của đứa bé hồn láo khi
hân thấy trong giỏ đầy những hột dẻ
rừng, trái nào trái nấy cứ lớn bằng
củ khoai lang.

— Bộ mi cho ta là đồ ngu hả?
Đức vua giận dữ ném cái khăn ăn
xuống mà hét lên.

Thằng nhỏ chỉ còn kịp vát chân
lên cò mà chạy một mạch về nhà.

— Thế nào? người làm guốc
hỏi con.

— Người ta đã không cho phép
con vào cung vua, tên khờ trẻ đại ập
úng trả lời.

Người cha đoán ra một điều dối
trá gì đó nhưng không nói gì. Ngày
hôm sau, ông ta soạn một giỏ trái
đào khác và cho đứa con thứ đem đi.

Giống như thằng anh, đứa con
thứ cũng gặp bà già lượm củi.

— Con mang gì trong giỏ thế?

— Những con cóc đó, mụ phụ
thù già kia à! thằng nhỏ vốn còn lỗ
măng hơn anh nó, trả lời như vậy.

— Vậy thì ta cầu chúc cho đó là
những con cóc đẹp đẽ nhất đời chưa
ai từng thấy!

Rồi quả như thế thật, khi cái giỏ
được mở ra trước mặt đức vua thì
một bầy cóc nhộp nhúa nhảy ra lung
tung. Hoàng hậu và Công chúa kinh
hãi kêu lên. Đức vua co chân đạp
nhào tén vô lại. Hân vội vã chuồn về
nhà, lấy làm sung sướng là đã chi
bị trừng phạt nhẹ có thể.

Hân là hân không nói sự thật cho
người cha biết; và ngày hôm sau,
tuy không mấy hi vọng, người thợ
guốc vẫn quyết định cho đứa con
thứ ba, thằng nhỏ Pi-e, đem trái cây
đi. Thằng nhỏ này khôn ngoan hơn
các anh nó, nhưng nó quá nhỏ bé
và xanh xao đến nỗi người ta thường
chỉ gọi nó là «thằng tanh-tách» được
hiệu theo tiếng địa phương thì có
nghĩa là «con cào cào». Cũng như
hai đứa anh, dọc đường nó gặp bà
già.

— Con mang gì trong giỏ thế?

— Kính thưa bà, con mang trái
đào lên dâng đức vua.

— Thế à, ta cầu chúc đó sẽ là
những trái đào ngon, đẹp nhất trần
gian.

— Con xin cảm ơn ngoại, thằng
cào cào lễ phép nói.

Khi tới trước mặt nhà vua, nó
mở giỏ ra thì quả nhiên trong đây
những trái đào mơn mớn lớp phấn
lông xinh đẹp. Nhà vua vội lấy đào
ăn ngay lập tức, chẳng buồn mời
Hoàng hậu và Công chúa lấy nửa
miếng; ăn xong ông mới đưa mắt
nhìn chú bé ngây ngô đứng trước
mặt mình.

— Mày đứng đó làm chi vậy,
thằng nhỏ?

— Muốn tâu, con xin đợi lãnh
phần thưởng mà đức vua đã hứa.

À, À! đức vua vốn không
muốn giữ lời hứa, mới hỏi, thế mày
tên gì?

— Con tên là Nhỏ Pi-e.

— Thế mày làm nghề gì?

— Muốn tâu đức vua, con làm nghề đẽo gộc.

— Con chẳng thèm trở thành thợ đẽo gộc đâu nhé, Công chúa la lên.

— Ô, rồi tôi sẽ đòi nghề khác, kính thưa công nương, nếu nghề của tôi không vừa ý công nương,

— Mày dám học nghề làm vua đấy chắc? Đức vua nói với giọng tỉnh quái.

— Dạ, nếu như Hoàng thượng sẵn lòng dạy bảo cho con...

— Thế à, thằng nhỏ, mày hãy học ngay đi. Mày biết chứ, các nhà vua cũng chỉ là những người chăn cừu; mà người ta thì còn khó chăn dắt hơn cừu nữa. Bây giờ ta giao cho nhà ngươi mười hai con thỏ trắng để nhà ngươi đem ra ngoài đồng cho ăn cỏ. Nếu như trong vòng ba ngày, nhà ngươi đem được đàn thỏ đó về đây đầy đủ thì nhà ngươi có tài làm vua đó nghe!...

Nhỏ Pi-e thấy rõ là nhà vua chế nhạo nó; nhưng bởi vì nó không có cách nào khác, nên nó đành lủi thủi theo sau tên lính hầu xách cái giỏ trong có mười hai con thỏ, đi ra ngoài bìa rừng. Ngay khi vừa mở giỏ ra, những con thỏ chạy trốn lung tung, và tên lính hầu vừa bỏ đi vừa cười ngạo chú nhỏ.

Nhỏ Pi-e chẳng mất thì giờ đuổi theo các con thỏ. Vì đó là một việc hoàn toàn vô ích. Thế nhưng, nó thật tâm muốn giữ được bầy thỏ đó, phần vì thật đáng cho nhà vua một bài học, và phần khác vì nàng công chúa sao mà xinh đẹp quá! Nó sắp buông ra một tiếng thỏ dài thật dài thì, bất chợt, người đàn bà lượm củi già nua bỗng hiện ra trước mặt nó:

— Con có muốn gọi đàn thỏ đó trở về không?

— Dạ thưa ngoại, con muốn lắm chứ!

Thằng cào cào kêu lên mà chẳng đề ý gì tới việc tại sao bà già lại biết hết mọi chuyện như vậy.

Bà đưa cho nó một cái còi rồi biến đi.

— Cám ơn ngoại. Nhỏ Pi-e kêu

lớn rồi vội vã đưa còi lên miệng thổi một hơi dài. Tức thì cả mười hai con thỏ vội ba chân bốn cẳng chạy về nhảy gọn vào trong giỏ.

Vững bụng rồi, nhỏ Pi-e để cho đàn thỏ nhàn nhá gặm cỏ, còn nó thờ thẩn chơi suốt ngày trong rừng.

Buổi tối đến, hỏi ai là người tiu nghỉu nhỉ? Đó là đức vua!

Ông ta hồ nghi có điều bí ẩn chi đó và cầu mong toàn thể triều đình hãy tìm kế giúp ông. Để cho một tên quê mùa dốt nát lấy công chúa rồi thừa hưởng ngai vàng thì đâu có được.



Viên quan đại thần ắt hẳn có mưu chước gì hay lắm nên sáng hôm sau, lão đi tìm thằng cào cào lúc bấy giờ đang cho bầy thỏ ăn cỏ ngoài ven rừng.

— Này, tên chăn cừu kia, lão vừa nói vừa thỏ phỉ phò như một con bò, bởi vì thân xác lão ta to lớn như một cái thùng, mày có mấy con thỏ đẹp quá. Mày bán cho ta một con đi.

— Thỏ tôi không bán, muốn lấy phải đánh cuộc mà lấy.

— Mày muốn đòi cái gì nào?

— Ông đứng đó, tôi sẽ lấy mặt ông làm chuồn chọi chọi. Mũi ông sẽ là tâm điểm.

— Sao, đồ nhãi ranh, mày dám nói vậy à!...

Nhưng ông quan lớn cho dù có nạt nộ, đe dọa, năn nỉ, cho vàng cho bạc, tên nhãi ranh vẫn chẳng chịu cắn câu. Thế rồi, sau khi đã dọ chắc là không có ai đi tới, ông quan đại

thần phì nộn phải đứng ra xa xa, để thằng nhỏ chọi vào mặt cả năm mươi chai. Nhỏ Pi-e lại có nhiều nút chọi cơ chứ, nó chọi bằng thích rồi mới tha cho ông quan. Ông quan bỏ mặt thỏ vào túi rồi vội vã lủi về.

Nhưng ông ta vừa mới ra khỏi rừng thì... tiếng còi vang lên cái boen con thỏ rông mất tiêu! Viên quan đại thần tay không lủi thủi trở về triều đình và không hề nói về chuyện mặt ông bị chọi cả túi nút chai.

Thế rồi, công chúa đích thân đi cầu may.

Vài giờ sau, Nhỏ Pi-e trông thấy một cô vắt sữa trẻ và tươi tắn đi tới, có điều nàng hơi quá xinh đẹp, là gái vắt sữa! Nàng cũng tỏ ra thích thú những con thỏ trắng và muốn mua một con.

— Thỏ tôi không bán, muốn mua phải đánh đổi.

— Đòi cái gì nào?

— Hôn người chăn thỏ.

Công chúa không vừa ý chút nào nhưng lại nghĩ là mình có thể cố gắng chút xíu để khỏi trở thành thợ làm gộc. Nàng chia cặp má đỏ ửng ra... và cái tạp-dề nữa, đoạn nàng bỏ đi nhanh như mũi tên, mang theo cái hôn... và con thỏ.

Công chúa chưa đi được vài bước thì bỗng, Vù! con thỏ nhảy khỏi cái tạp-dề... và tối đến, nàng cào cào lại mang đàn thỏ về đầy đủ.

Ngày hôm sau, đức vua thật thất vọng ngồi, suy nghĩ là chẳng ai làm việc hơn được chính mình, ngài bèn từ tay. Bữa đó, Nhỏ Pi-e trông thấy một thầy tu cười lừa đi trên đường. Cách đó không xa có một tu viện nên chuyện đó cũng không có gì lạ. Tuy vậy, Nhỏ Pi-e vẫn giữ ý định còi gọi đàn thỏ về vì nó thấy thầy tu đội khăn chùm hụp làm mất sợ ánh nắng trời.

— Con làm gì ở đó? thầy tu hỏi, với giọng nói được làm khác đi, cũng như ông ta muốn giấu mặt mày.

— Thưa cha, con chăn bầy thỏ vắt sữa.

— Những con thỏ tuyệt đẹp

đấy! Con bán lại cho ta một chiếc?

— Tôi biết tổng cha là ai rồi, Pi-e tự nhủ và trả lời: Thỏ con ng bán mà phải đánh đổi.

— Con muốn đổi cái gì nào?

— Thưa Cha, như xin một ân bằng hành vi hạ mình. Thưa Cha, muốn xin Đức Giáo Hoàng một nụ, ta phải làm sao?

— Phải quỳ dưới chân Người và nhiệt tâm ôm hôn con lừa của Cha, đức vua trả lời, trong lòng Cha khỏi lấy làm kinh ngạc.

— Thưa Cha, đây là chân con, hãy ôm hôn đi.

Nói rồi, Nhỏ Pi-e liêu linh chia chân đi guốc ra trước mặt đức Hoàng thượng cầu khấn, van cúi dâng vàng bạc, nhưng tên què mùa tinh quái nhất định không chịu. Đức vua đành phải tụt xuống đất, quỳ gối dưới đất, và ôm hôn cái guốc vấy bùn. Hôn xong, ông lên lưng lừa, mang theo nỗi tủi và con thỏ... con thỏ mà ông không được lâu hơn hai kẻ trước ông. Đức vua trở về hoàng cung, trong lòng tin chắc thắng nhờ què mùa ng là phù thủy.

Tối đó, Nhỏ Pi-e đem về cung đủ mười hai con thỏ lần thứ ba, nó hãnh diện tuyên bố trước toàn triều đình:

— Đủ cả mười hai con thỏ đây muốn tâu Hoàng thượng, và con tâu trình Hoàng thượng con đã được đàn thỏ đó cách nào. Ngày nay, con gặp một vị thầy tu, ông ai khác hơn là chính đức Hòa...

— Được rồi! đức vua kêu lên và tay bụm miệng Nhỏ Pi-e lại, ta sẽ Công chúa cho con!

Thế rồi, để cho đám cưới được đăng hộ đối, đức vua phải ra trước cho toàn thể gia đình rời thợ guốc, kể cả hai tên khờ đã tới dâng ông những hột dẻ rừng những con cóc nhộp nhúa.

Về sau, Nhỏ Pi-e trị vì trăm họ khôn ngoan và được toàn dân tôn...

Lăm đẹp BUẢ TIỆC

(tiếp theo trang 7)

CHÚ LÙN

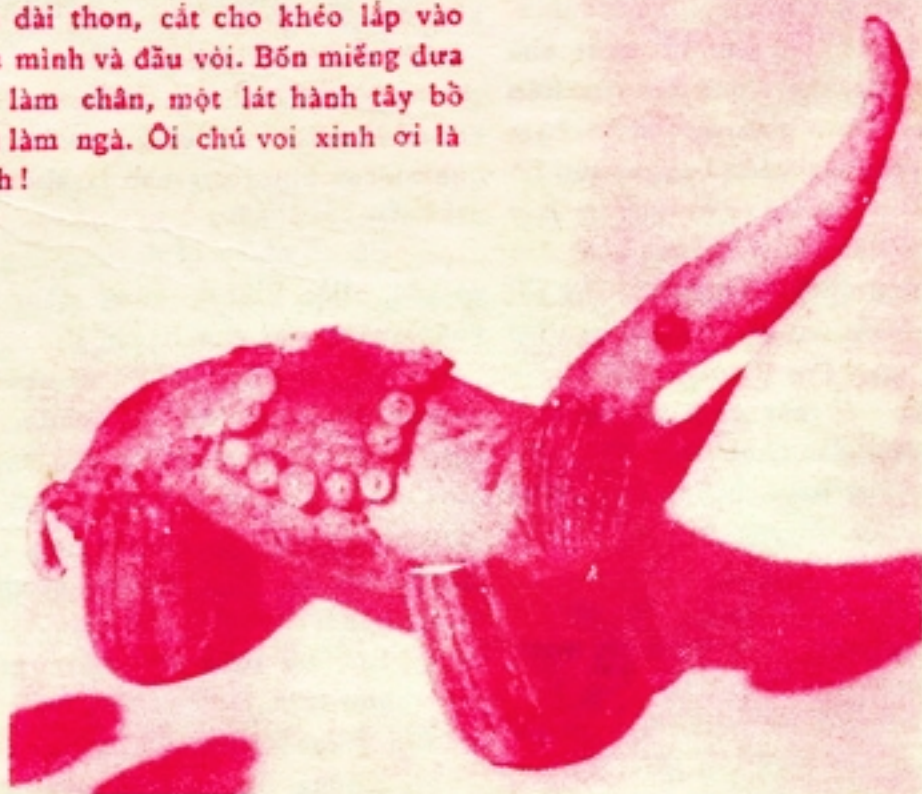
Hai trái nho khô làm mắt, một trái xê-ri làm mũi hai cánh tay là hai trái đậu cô-ve, mình bằng hai trái ớt «Thòm bốp» (loại ớt lớn bằng nắm tay 1). Lấy đậu Hòa lan làm nút áo. Cờ áo choàng cho chú ta một cái nắm nỏ to. Cuối cùng một khoanh ớt làm miệng. Chú hề sẽ giúp vui cho bữa tiệc thêm phần hào hứng.

CHÚ CAO BỒI

Một củ Cà rốt vừa phải, lựa củ nào chóp củ chẻ đôi càng khéo dề làm thân mình và chân. Tay thì chỉ việc gán hai trái đậu cô-ve vào là được, mắt cũng bằng hột đậu hay nho khô cũng được. Chụp một cái nắm chọn lựa cho giống cái mũ lên đầu là thành chú cao bồi Téch-xa ngay.

CON VOI

Chọn hai củ khoai tây hay khoai lang cũng được, một củ no tròn, một củ dài thon, cắt cho khéo lắp vào làm mình và đầu voi. Bốn miếng dưa leo làm chân, một lát hành tây bỏ dóc làm ngà. Ôi chú voi xinh ơi là xinh!



MỘT BÊN

Một lão giàu keo kiệt vào tiệm hỏi mua một cái mũi sắt thúc hông ngựa gắn ở gót giày. Người bán hàng ngạc nhiên:

— Ông mua một chiếc thôi à? Thường thì tôi bán nguyên cặp.

— Gì đến một cặp lận? Bộ thúc một bên rồi giở bên kia của con ngựa đứng lại hay sao?

ẢO THUẬT

Trên một con tàu, nhà ảo thuật giải trí với hành khách bằng cách làm biến mất một cái ghế rồi cho xuất hiện lại sau một tiếng nổ. Bỗng tàu đụng phải thủy lôi nổ tan tành.

Nhà ảo thuật sống sót với một con vệt nhờ bám được vào một miếng ván.

Con vệt nói:

— Thôi đừng giỡn cha, làm hiện lại con tàu đi.

Ngoài những hình ảnh, trên các em còn có thể dùng đu đủ cà rốt, ớt làm hoa (bông) trang hoàng tên các đĩa đồ ăn trông rất đẹp mắt.

Chúc các em thành công và một bữa tiệc đẹp đẽ.

HUY-YÊN



VÙNG ĐẤT CÂY SỒI

Chiếc xe ca của hãng hàng không đưa 3 chị em tới phi trường Cairo thật sớm. Sớm trước giờ ấn định phi cơ cất cánh 3 giờ. Chị Diễm Khanh dẫn hai em vào 1 tiệm bánh ngọt (Cafeteria) nhỏ để ăn điểm tâm. Chị nói :

— Chúng ta sắp sửa qua Anh Quốc. Nếu theo đường bay qua Địa Trung Hải chúng ta sẽ đến các nước Ý, Pháp, Lục xâm Bào.

Tụi Hiếu và Học nôn nao nghĩ tới một Âu Châu giàu có, phong cảnh đẹp đẽ và nhất là trình độ kỹ thuật và khoa học thật cao. Có lúc tụi họ nói về những cánh đồng nho bát ngát thơm tho mà Hiếu và Học tưởng tượng thơm như mùi mạ non lúa mới khi đi từ Saigon về lục tỉnh. Có lúc họ nói về khu kỹ nghệ nhà máy san sát, ống khói tua tua trên trời cao. Thời gian qua thật chậm chạp nhưng rồi cũng tới lúc phi cơ phải cất cánh. Lúc đầu phi cơ bay qua cánh đồng, qua các con kênh đào thuộc vùng đồng bằng sông Nile rồi dần dần hướng về phía Đông Bắc tiến về mạn Địa Trung Hải. Nước biển bữa ó thật xanh và họ thấy thấp thoáng đảo Crete phía bên phải phi cơ cũng bay thoáng qua vùng đất Hy Lạp rồi ngược lên bờ biển phía tây nước Ý.

Chị Diễm Khanh bảo hai em :

— Chúng ta sẽ đi thăm các nước thuộc vùng Địa Trung Hải sau này. Nhưng bây giờ chị muốn hai em ghi nhớ vùng này biển lớn lắm. Và nơi

nào nhiều biển thì gió thổi vào đất liền có nhiều hơi nước. Do đó trời hay mưa. Cây cối sẽ mọc tum tùm sầm uất. Các em hãy coi kia ! Đó là những khu rừng rộng lớn của nước Ý.

Hiếu mau mắn trả lời :

— Dạ em có thấy, và em nhớ trận mưa rào khủng khiếp khi cùng bác Xích thăm khu rừng vùng Xích Đạo thuộc Congo tháng rồi. Nhưng dĩ nhiên ở đây không nóng như ở Stanleyville phải không chị ?

Chị Diễm Khanh cười :

— Đúng em ạ ! Ở đây không mưa nhiều như ở vùng xích đạo. Phần lớn trời mưa vào mùa Đông. Mùa hè thì khô khan lắm. Tất nhiên nếu vùng đất này không có Địa Trung Hải thì không có mưa nhiều như vậy.

Học đưa ra một nhận xét :

— Vùng Sa Mạc Ai Cập hồi sáng tụi mình qua đó hầu như quanh năm không mưa nên không có cây cối phải không chị ? Khi bước khỏi sa mạc dần dần có một chút ít mưa đủ để nuôi cỏ và một số bụi cây nhỏ. Càng về phía Bắc càng mưa nhiều nhờ đó cây cối tốt tươi.

Chị Diễm Khanh gật đầu :

— Bây giờ chúng ta ở phía Bắc Địa Trung Hải, rồi chúng ta sẽ bay qua những khu rừng bao la khác.

Hiếu hỏi thêm :

— Bộ có nhiều cánh rừng lớn ở về phía Bắc những vùng đồng cỏ vòng quanh thế giới hả chị ?

— Gần như vậy em ạ ! Và những cánh rừng rộng lớn mà chúng ta thấy trước nhất là những khu rừng mùa đông lá rụng hết chọi - Đó là các loại cây sồi, cây dương liễu, cây trần bì, cây du. Học lấy làm lạ nhìn ra ngoài hỏi :

— Sao em thấy nó giống mấy cây thông trên Đà Lạt quá hà !

Chị Diễm Khanh trả lời :

— Không em ạ, đây là những

loại cây mọc trên núi và các em sẽ thấy có rất nhiều ở các xứ lạnh thuộc Bắc Châu Âu. Còn ở vùng này dương liễu và sồi là 2 loại chính và đẹp vô cùng. Các em có biết công dụng của cây sồi không ?

— Em có đọc một cuốn tiểu thuyết thấy tả cảnh nhân vật chính ngồi làm bài trên một bàn ăn bằng gỗ sồi. Có thể gỗ sồi dùng để đóng các vật dụng trong nhà phải không chị ?

Học phụ họa thêm :

— Làm nhà nữa, vì em có đọc một lá thư của em Khiêm con chú Ba ở bên Anh nó tả một ngôi nhà làm bằng gỗ sồi.

Hiếu ngồi nghĩ ngợi lại thêm kiến.

— Dùng chế xe bò, xe kéo !

Chị Diễm Khanh cười :

— Có rất nhiều loại gỗ dùng để đóng bàn ghế, làm nhà v.v... Nhưng hai em vẫn chưa tìm ra công dụng chính của cây sồi. Chị nhắc đề gợi ý hai em nhé, nó rất cần cho những xứ có nhiều biển.

Học hô to :

— Em biết ! đóng tàu phải không chị ?

Chị Diễm Khanh gật đầu, vỗ tay.

— Hoan hô Học ! Đúng rồi !

Vào khoảng 100 năm trước đây, khi những chiếc tàu sắt chưa được phát minh ra, cây sồi là loại cây quý giá nhất để đóng tàu ở Âu Châu. Những tàu chiến nổi tiếng nhất của Anh Quốc dưới thời Đô Đốc Nelson như chiếc Victory được đóng bằng gỗ sồi.

Hiếu thấy hơi kém học thì tức :

— À nói đến tàu chiến, em nhớ tới thuốc súng, có phải than sồi để làm thuốc súng phải không chị ?

— Đôi khi thôi em ạ ! Hình như loại than làm thuốc súng tốt nhất là than cây phi, cây trần và các loại cây nhỏ hơn. Riêng than gỗ sồi dùng để nhóm lửa rất nóng nên dùng để nung chảy sắt. Đó cũng là một công dụng của sồi trước khi than đá trở

thông dụng. Hai em khá lắm!
Nhưng chị đổ thêm những phần
của cây sồi dùng làm gì? Thì
trái cây sồi chẳng hạn.

Hiếu, Học đưa mắt nhìn nhau
một lúc rồi lè lưỡi lắc đầu. Chị
Diễm Khanh cười ngất:

— Khó quá phải không? Vì gần
người ta mới khám phá ra dùng
để làm mực đen. Còn vỏ cây đó
công dụng gì?

Trúng tù nên Hiếu nói lẹ:

— Dùng để thuộc da đúng không
chị?

— Khá lắm, người ta thuộc da
vỏ cây sồi, nói đúng hơn họ
thuộc da sống (da thú) thành da để
làm túi da. Ở Tây Ban Nha họ
dùng sồi để làm nút chai.

Học tỏ vẻ chăm chú nghe và
hát biểu thêm:

— Người ta cũng dùng vỏ cây
để làm thảm trải chân phải không
chị?

— Phải đó em ạ! Bây giờ hai em
hãy cho chị biết những công vụ của
cây trút lá mùa đông thuộc vùng
này.

Hai đứa cùng háng hái phát biểu
kiến.

— Cây dẻ gai để làm chày bát,
bàn chải vì nó không bị mực khi
ướt.

— Cây liễu dùng làm gậy đánh
cầu, cây trần bì dùng làm nạng gỗ
thân già).

Chị Diễm Khanh gật đầu vui vẻ:

— Còn nhiều công dụng khác
 nữa, như làm cán dao, mái chèo và
 một vài bộ phận phi cơ nữa. Người
 ta còn dùng cây du để đóng quan tài,
 cây liễu làm diêm quẹt, cây táo đóng
 trống nhỏ, cây phong làm ván ép...
 Và bây giờ các em hãy nhìn xuống
 đất, chúng ta đang ở địa phận nước
 lục lâm Bảo. Mặc dù có nhiều ngọn
 đồi nhấp nhô nhưng các em cũng
 thấy nhiều khu ruộng đồng trồng
 lúa. Và hãy nhìn qua bên phải các
 em sẽ thấy khu rừng thuộc loại cây
 trút lá về mùa đông. Và đúng mùa
 đông thì cảnh vật tiêu sơ lắm. Cây
 cối trơ trọi tất cả. Phong cảnh buồn



QUÊ HƯƠNG TRONG VÙNG MÂY

Em hát giữa mùa xuân thơm nồng là
Nụ hoa nào vừa nở cuối vườn sau
Nắng xuân tỏ hồng hồng trên đôi má
Và không gian thơm ngát đóa hoa cau

Em đứng ngắm cảnh chim vừa bay vút
Màu trời xanh như áo mẹ hôm nào
Mây giăng giăng dãy núi xanh xám đục
Thấp thoáng mờ sau những rặng hoa đào

Mùa xuân đến nồng nàn trên quê mẹ
Nở trong em như tim đập rộn ràng
Em cúi xuống nhìn bóng mình nhỏ bé
In dưới dòng sông sóng rêu âm vang

Bờ cỏ xanh vươn mình trong nắng ấm
Hoa lục bình xuôi dòng nước trườn
giang

Con cò trắng lìm lìm trong thềm lặng
Thấp thoáng nhà ai mai nở nụ vàng

Em mơ ước mình sẽ là họa sĩ
Ghi lên khung những nét đẹp quê
hương

Và thanh bình như tiếng hát họa mi
Đem nhạc điệu xóa tan ngày chinh
chiến.

THÔNG THIÊN

CHIM HÓT TRONG VƯỜN

Vườn ngập nắng bên đường cây xanh
lá

Gló rì rào lay thổi tiếng lao xao
Qua lối nhỏ anh về chân êm bước
Nghe trong vườn chim hát tiếng ngân
cao

Hàng rào thưa tre gầy, gai giăng mắc
Cỏ im lìm say ngủ nắng vàng hanh
Vườn không rộng mà cây nhiều che
rợp
Chim ngoan hiền hát nhạc giọng lắng
lắng

Anh đi qua đừng nghe lời em dịu
Nhớ thật nhiều và lòng thấy băng
khuyết

Ơi! nắng đẹp, chim hiền chừng rợp
mặt

Vùng yêu thương khơi dậy được bao
lời (?)

Chim quê xa! Chim bay tìm nắng đại
Nhiều thiết tha màu nắng đẹp vô vàn
Mắt chim xanh như tuổi đời tràn mộng
Lời ngọc ngà uơm ngọt mãi thời gian

Con lộ cũ anh về nghe chim hát
Giọng thật hiền ru nhẹ tuổi ngày xanh
Anh biết sợ khu vườn chia trăm lối
Chim bay cao! lưu lạc nhớ sao đành

Chim vẫn hát, khu vườn xanh tươi hót
Nắng uơm vàng lan nhẹ ngõ vườn yêu
Anh ở lại! Mãi về qua lối nhỏ
Nghe chim ca chim hát giọng yêu kiều

TRỊNH CÔNG TRUYỀN
21-4-1973

HẠ, MÙA PHƯỢNG NỎ

Hạ lại về cánh bướm tha hương
Gởi lại trời mây gió bốn phương
Đôi giông tố sự là quả tặng
Cho bạn thân gấm dưới mái trường.

THIÊN BẤT HỦ
(GĐTNĐN — BNSM)

bã, những chiếc lá rụng từ cuối thu
thành một tấm thảm màu nâu trải
rộng trên mặt đất. Qua mùa này lá
cây mục hết trở thành một loại phân
xanh bón cây rất tốt.

Hiếu hỏi chị Diễm Khanh:

— Phong cảnh đẹp và buồn như
vậy chắc có nhiều thi sĩ xúc động
lắm phải không chị?

— Chắc chắn là vậy! Nhưng
chị lại hỏi hai em vùng này có hươu
nai không?

— Để làm gì?

— Để chị làm thơ.

Học cười khanh khách.

— Sức mấy mà chị làm nôi, có

phải hai câu của ông Lưu Trọng Lư
mà thường chị vẫn đọc:

— Con nai vàng ngơ ngác,

— Đạp trên lá vàng khô.

Chị Diễm Khanh cũng cười rồi
nhìn hai em thì thầm:

— Gặp người ngoại quốc chị nói
đại là của chị có được không?
Nhưng mà đùa đấy thôi, nhận đại
cũng là một hình thức ăn cắp.

Học lại nói tiếp.

— Ăn cắp văn, ăn cắp thơ không
khoái, ăn cắp tiền của chị khoái hơn.

Nghe nói chị Diễm Khanh giật
mình ôm khư lấy cái ví da khá bự.

PHẠM THỊ KHANH

CÙNG ĐI VỚI TỬ' THẦN

Tranh và lời của NGUYỄN TÀI







CHIẾC XE ĐẠP

Trên chiếc võng đong đưa, tôi đánh một giấc ngủ thật ngon lành. Say sưa. Tiếng ngáy phò phò vang đều :

— Dậy mau... Hồng ! Dậy đi mày ngủ hoài !

Chị Thu lay mạnh tôi. Tôi vẫn ngủ. Ban đầu chị nói nhỏ nhẹ nhưng sau này chị hét to gần như... ra lửa :

— Dậy !

Tôi giật thót mình. Uề oài ngồi dậy như còn cố nán lại giấc ngủ :

— Chị thức sớm quá ! Mới có 3 giờ à !

— Sao mày biết 3 giờ ?

Chị cười và dí miệng vào tai tôi, thì thầm :

— Ba mua xe đạp rồi !

— Hà ?

Như có luồng điện chạm vào người. Tôi đứng nhồm dậy. Mền, gối rơi tứ tung xuống đất. Không chậm trễ, tôi phóng xuống nhà, chút nữa là bị vấp bởi thang lầu.

Tôi hoa mắt lên tay dụi mắt. Toàn thân run lên. Chiếc xe đạp màu đỏ nằm oai nghi ở góc nhà. Tôi vội đến sờ soạng ngắm nghía. Tôi vẫn thường ao ước được một ngày nào đó, tôi sẽ chèo chệ trên yên xe, đưa chân đạp một vòng, chiếc xe bon bon chạy. Ôi, sung sướng giờ đây giấc mơ ấy đã thành

tự. Và trước mắt tôi chiếc xe đạp vẫn nằm đó.

Tôi lắp bắp hỏi :

— Ba... ba mua ?

— Ờ ! Hồng lẽ tự nhiên có cánh nó bay vào nhà mình à ?

Phải ! Nó có cánh thật. Vì bấy lâu nay tôi chẳng hề nghe ba tôi bàn về việc đó. Mà bỗng dưng hôm nay ba tôi mua nó một cách đột ngột bất ngờ, làm cho tôi quá sức sùng sốt lẫn vui mừng ! Rồi mai đây, tôi sẽ cỡi nó, ung dung dạo phố. Khỏi đi bộ như mọi ngày ngày nữa. Và cũng làm cho con Thúy một phen lé mắt. À quên mình còn phải mua một ổ khóa để phòng hờ trộm cướp nữa chứ ! Và mỗi ngày lau chùi một lần. Mỗi tuần rửa một lần. Ôi, sung sướng ! Tôi chạy lại ôm chầm lấy ba, hôn tới tấp. Ba nhún mặt :

— Thôi đi « cô » !

— Ba cho con chạy thử một vòng nha ba !

— Ờ, nhớ cẩn thận đấy.

— Dạ...

Đẩy chiếc xe ra. Tim tôi đánh loạn xạ. Ngồi ngay ngắn trên yên, tôi thấy mình oai ghê ! Nhè nhẹ bóp thắng, chiếc xe ngoan ngoãn dừng lại. Êm ru. Tôi ngoác ngoác tay về phía ba, cười thích thú.

— Cẩn thận nha con !

(trao về Diệu Linh)

NGUYỄN THỊ HÒA

MỤC MỚI: GIỚI THIỆU CÁC BÚT NHÓM VÀ THI VĂN ĐOÀN

Kể từ Thiếu Nhi những số tới tòa soạn bắt đầu mở mục giới thiệu các Bút Nhóm, các Thi Văn Đoàn. Vậy Bút Nhóm hay Thi Văn Đoàn nào muốn được giới thiệu, xin gửi bài về theo thẻ lệ sau đây :

1. Bài giới thiệu không dài quá 1 trang đánh máy hay 4 trang viết tay, khổ giấy vở học trò.

2. Nội dung bài giới thiệu nên nhằm những điểm :

— Tôn chỉ, mục đích.

Nhật cảnh Phương hồng
Đôi mắt em trong
Trông mình bé bỏng
Hồn động mi cong

PHƯƠNG

HỒNG

Suối tóc em mơ
Lưu bút tuổi thơ
Xa bạn mập mờ
Nhật ký ngày thơ

HOÀNG

ĐU

LINH

Xa bạn nghĩ hè.
Đề hồn em nghe
Tiếng nhạc con ve
Buồn kêu the the.

BỐ EM

Năm nay bố em bốn mươi một tuổi. Nhưng trông bố còn trẻ lắm cơ !

Bố hơi lùn và mập. Mẹ em thường nói :

— Ngày xưa, Bố chúng mày đâu có mập như thế này. Mấy năm nay chẳng biết làm sao mà Bố chúng mày cứ « phi mãi ».

Bố ít khi mắng chúng em lắm. Mỗi khi chúng em lăm lỏi, Bố chỉ ngọt ngào khuyên bảo. Tuy vậy, Bố rất ghét việc chúng em không nghe lời Bố. Mỗi lần như thế, Bố giận lên và lúc đó không ai can nỏi Bố đâu (kể cả mẹ nữa).

Em thương bố lắm. Em nguyện chẳng bao giờ làm Bố buồn vì ở trường cô giáo thường dạy rằng :

« Công cha như núi Thái sơn »

ĐỨC SINH
Trăng Bàng.

— Ngày thành lập.

— Danh sách Ban điều hành và các đoàn viên thực sự hoạt động.

— Các thành tích trong lãnh vực văn nghệ.

— Chương trình hoạt động sắp tới.

— Địa chỉ liên lạc.

3. Ngoài bài giới thiệu, xin gửi kèm theo một bài thơ văn sáng tác của Đoàn Viên mà Nhóm cho là tiêu biểu nhất.

4. Nếu có hình ảnh sinh hoạt gửi kèm càng tốt. Tòa soạn sẽ tùy nghi lựa chọn.

Chuyện mấy chú khuyển

Trời sinh ra giống chó là con vật biết hy sinh hơn tất cả các loài có vú khác, trừ loài người: Nhưng nhiều khi lòng hy sinh của con người lại do luật lệ ràng buộc, do những tấm gương sáng trong lịch sử thúc đẩy, và thường khi do lợi lộc hay danh vọng chi phối. Riêng đối với mấy chú khuyển, sự hy sinh đến bỏ mình vì người khác của mấy chú không hề dính dáng tới những điều trên. Biết bao câu chuyện đã nói lên được lòng quả cảm bộc phát rất tự nhiên và đáng khâm phục của mấy chú.

Vì nghĩa quên thù

Ma-la-cốp là một chú chó rất to lớn thuộc giống Đất Mới. Chú giữ nhiệm vụ canh gác một hiệu kim hoàn ở Ba-lê. Bọn thợ trong tiệm rất ghét chú vì chú thường theo dõi bên gót họ. Do đó, bọn thợ có ý hãm hại chú. Một hôm, một trong những người thợ trong tiệm tên là Giác, dụ được Ma-la-cốp tới bờ một bến tàu, nằm bên dòng sông Sen. Anh này lấy một sợi dây thừng, tròng một đầu vào cổ con vật, còn đầu kia cột chặt vào một tảng đá. Sau đó, anh ta xô con vật xuống sông. Nhưng chẳng may sợi dây lại mắc phải chân Giác. Nên khi Ma-la-cốp té xuống, nó kéo luôn cả Giác xuống theo. Trong khi đó, Giác lại không biết bơi.

Ma-la-cốp ngoi được ngay lên trên mặt nước và bơi rất mạnh vào bờ, kéo theo cả tảng đá tuy nặng, nhưng không đủ sức chìm Ma-la-cốp xuống đáy sông. Ma-la-cốp nhận ra người thanh niên có dã tâm giăng bẫy giết mình, Giác đang vùng vẫy và bắt đầu chìm. Không chần chừ, Ma-la-cốp phóng mình về phía trước cùng với hòn đá to lớn. Chú dùng mõm giữ lấy cổ Giác để nâng cho cái đầu anh khỏi chìm xuống nước. Nếu chỉ có một mình thì dù hòn đá có nặng đi chăng nữa, Ma-la-cốp

vẫn bơi được vào bờ một cách dễ dàng. Đáng này lại kéo thêm cả Giác nên Ma-la-cốp khó vượt qua được sức gió và dòng nước ngược chiều.

Như thế, một là chết hết với nhau ở dưới sông, hai là đề tự bảo vệ mạng sống, Ma-la-cốp chắc phải bỏ rơi con người độc ác đã muốn loại trừ chú. Nhưng không! Con vật dũng mãnh đã thắng lướt tất cả. Ma-la-cốp cố giữ cho cái đầu của địch thủ ngoi lên trên mặt nước cho tới khi có một khách bộ hành đi ngang qua. Người này đã cứu được cả hai.

Sau đó, Giác vừa khóc vì cảm động, vừa kể lại đầu đuôi câu chuyện cho mọi người nghe. Từ đấy, Ma-la-cốp nổi tiếng khắp Ba-lê và được dân chúng mến thương. Đến khi Ma-la-cốp chết, rất đông thợ thuyền tiễn đưa chú tới nơi an nghỉ cuối cùng.

Những con chó khôn

Vào một đêm nọ, khi mọi người đang yên giấc, bỗng chỉ chó Đa-la hốt hoảng chạy ngược, chạy xuôi. Chỉ sủa ầm ĩ cả lên. Rồi chỉ nhảy lên giường, lôi kéo chủ thức dậy, vì chỉ thấy lửa đã bắt đầu cháy ở trong nhà. Đến khi thấy ba đứa trẻ con của chủ đã được lính cứu hỏa đưa ra ngoài phở an toàn, Đa-la mới chạy về phía chuồng tìm kiếm lũ con mới sinh cách đó mấy ngày.

Nhiều con chó đã được dạy như những người lính canh đáng tin cậy. Chúng có đôi mắt rất tinh và chiếc mũi rất thính. Mỗi khi phát giác ra đám cháy, chúng biết sủa và đánh thức mọi người dậy. Đứng trước ngọn lửa đang hoành hành dữ dội, chúng tỏ ra sợ hãi lắm. Tuy nhiên, nhiều khi chúng biết hy sinh, tự động nhảy vào chỗ nguy hiểm để cứu mạng người, chẳng kể đến thân phận mình. Chính những lúc đó, người ta mới thấy nổi bật hẳn lên cái đặc tính quả cảm của dòng họ nhà khuyển. Chẳng hạn như trường

hợp con Zi-dơ dưới đây.

Khi thấy nhà đang đêm bỗng bắt lửa, Zi-dơ đánh thức chủ dậy. Hai vợ chồng người chủ kịp chạy ra ngoài cùng với đứa con thơ. Bà hàng xóm thấy vậy, lấy khăn bọc lấy đứa bé, rồi bỗng về nhà bà ta. Sau đó, một người bà con của đứa bé chạy tới, hốt hoảng vì không thấy đứa bé đâu. Người này tưởng cháu mình còn nằm ở trong nôi, mới vội chỉ tay vào ngôi nhà đang tràn ngập lửa đỏ, nói với Zi-dơ: «Zi-dơ! Vào nhà tìm bé đi! Mau!»

Zi-dơ vốn rất sợ lửa. Nhưng nó hiểu đây là lời cầu cứu khẩn cấp, nên nó vâng lời ngay. Sau khi sửa to lên một tiếng, Zi-dơ phóng mình vào căn nhà đồ nát đầy khói lửa và rồi chịu chết ở trong đó.

Lại một hành động dũng cảm

Tại một tiểu bang Ô-rê-gông, người ta đã dựng lên một tấm bia bằng cẩm thạch để tưởng nhớ đến Sép, một chú chó thuộc giống rất lớn, cũng bỏ mình trong một đám cháy vì cứu chủ kiêu hùng của chú.

Mãn, chủ của Sép, đang làm việc ở ngoài đồng cùng với vợ. Hai người để đứa con nhỏ là Ly-ly ngủ trong một căn nhà gần đó. Bỗng Sép đánh hơi thấy mùi khét khét và nghe thấy tiếng nổ lách tách. Sép sủa vang mấy tiếng. Mãn ngừng lên, thấy nhà mình bị cháy. Hai vợ chồng vội chạy về. Nhưng vì vương phải nhiều bụi rậm và mô đất, nên khi về tới nhà, họ đã thấy cửa mở tung.



Khói ở trong đang cuộn cuộn bốc ra bao bọc lấy họ. Mân nói với con chó đang run lên vì sợ. «Sếp! Đi tìm By-ly, mau!» Con chó quên cả sợ hãi. Nó lao mình như mũi tên vào màn khói lửa. Một phần mái nhà sập xuống ngay sau lưng Sếp, làm gãy vụn chiếc cửa ra vào. Lòng can đảm đã khiến Sếp bình tĩnh lại. Sếp tới được chỗ để cái nôi rồi tha bé gái tới một cái cửa sổ xa chỗ cháy nhất. Mân ngả người vào phía trong, đỡ lấy con.

Như vậy là Sếp đã thi hành xong phận sự. Bây giờ nó cố quyền phóng ra phía ngoài để lo an ninh cho chính nó. Sếp nhảy qua cửa sổ. Nhưng trẻ quá rồi! Bỏ lông của Sếp đã bị cháy hết và toàn thân đã phỏng nặng. Sếp khụy xuống dưới chân chủ và thở hơi cuối cùng.

Trước cái chết dũng cảm của Sếp, Hen-ri Đa-ni-en, chủ tịch Hội Bác Ái Ô-rê-gông tuyên bố: «Hành động phi thường của Sếp đáng được con người ghi nhớ!»

Nhanh trí cứu chủ

Bo-bo cũng là một chú chó lớn. Chủ của chú là một tiểu phụ người Gia-nã-đại, tên Andre Minette (Ăng-đơ-rê Mi-nét). Nơi ở của Andre Minette nằm ở trong một khu rừng thưa, gần thác Sequin (Sơ-canh). Ông ở đây với vợ và đứa con trai nhỏ tên Giăng.

Một hôm, bé Giăng được cha đặt trong một chiếc xe hơi đậu bên lề một đồng cỏ, sát với khu rừng. Còn Andre Minette thì vào rừng làm việc cùng với Bo-bo. Thình lình Bo-bo chồm nhanh như tên bắn về phía bé Giăng. Người tiểu phụ thấy có ba con chó sói to lớn, màu xám; tất cả đều gầy đét, đang xông về phía chiếc xe có bé Giăng nằm. Người tiểu phụ vì còn ở xa, nên không sao can thiệp kịp. Nhưng Bo-bo thì khác. Chú phóng mạnh về phía lũ sói để lo bảo vệ con của chủ. Bo-bo biết rằng một mình chú không thể chống lại ba kẻ thù hung bạo. Nhưng chú phải tìm cách cứu bé Giăng.

Thế rồi, thay vì tiến tới chỗ có

chiếc xe hơi, Bo-bo lại dừng lại ở lưng chừng, ngay phía đằng sau lũ sói. Lũ sói xoay mình nửa vòng, chuẩn bị đương đầu với kẻ thù. Bo-bo nhảy dứ một cái để khiêu khích, cốt làm cho lũ sói quay hẳn mặt về phía Bo-bo mà quên cái đích chính là bé Giăng. Lũ sói mất đồ hoe vì tức giận, chúng vừa găm gù, vừa nhe những chiếc răng trắng hếu, dài và nhọn hoắt ra như muốn ăn sống, nuốt tươi kẻ địch. Chợt Bo-bo quay mình, cầm đầu chạy vào rừng. Cố nhiên lũ sói không chịu buông tha. Tất cả đều xông lên, đuổi bèn gót Bo-bo.

Trong khi đó, Andre Minette đã đủ thì giờ chạy tới chỗ bé Giăng đang ngủ. Vậy là bé Giăng thoát nạn. Nhưng thay vào đó, Bo-bo đã bị đàn sói đuổi kịp và giết chết.

VĂN TRUNG
(Phỏng theo Albert Payson Zerknet)

CHUYÊN NGHIỆP

Một tên cướp lợi hại vừa bị bắt. Ông thanh tra không đủ tài liệu buộc tội, phải giao cho 2 cảnh sát viên:

— Rơi đèn vô mặt nó, bắt nó khai.
5 tiếng đồng hồ sau, viên thanh tra trở lại thấy 2 nhân viên mặt đừ, trông thật thiếu não.
— Hắn khai chưa?
— Dạ, chưa!
— Đèn của chú yếu quá phải không?

— Mạnh 2000 Watt rồi. Nhưng khổ nỗi là hắn làm nghề gác hải đăng 20 năm.



THÁC MẮC CỦA EM

(Nếp theo trang 2)

Lớp keo có công dụng ngăn mực không cho thấm qua màn lụa, lúc in. Sau khi khắc bản xong, họa sĩ dán phim có lớp keo bằng acetone lên mặt lụa đã căng sẵn trên khung gỗ. Sau đó bóc bỏ miếng phim đi. Phần thủng là phần chất keo họa sĩ đã khắc bỏ, làm lụa sẽ để mực thấm qua. Phương pháp này in bằng tay, từng tờ và có thể in nhiều màu, mỗi màu là 1 bản lụa.

HỎI: Nhà văn Minh Quân được giải thưởng năm 1965 về truyện ngắn. Tác phẩm đó tên gì?

VĂN HÙNG
(Đà Nẵng)

Đáp: Giải thưởng Truyện ngắn năm 1965 do Trung Tâm Văn Bút Việt Nam tổ chức. Nhà văn Minh Quân đoạt giải nhất với tác phẩm «Những ngày cận sữa».

Tác phẩm này đã in lần thứ nhất năm 1965 trong quyển Tập truyện ngắn do Trung Tâm Văn Bút V.N xuất bản, và đã được nhà văn Minh Quân cho tái bản năm 1973 trong tuyển tập một số truyện ngắn của Minh Quân, lấy tên chung là Những Ngày Cận Sữa.

HỎI: Cháu đã được nghe thầy giảng rất nhiều về định nghĩa của hai chữ «Kim Loại», nhưng không hiểu (Tân tự điển của Thanh Nghị cũng không rõ). Vậy xin chú định nghĩa dùm cháu thật rõ ràng 2 chữ này về phương diện Lý Hóa (Nhất là Điện Học)

NGUYỄN HỒ
(Bảo Lộc)

(xem tiếp trang 32)

(tiếp theo)

— Ta có thể giả thuyết rằng chiếc ghế tên sát nhân (hay những tên sát nhân) là một chiếc thuyền buồm. Tất cả có vẻ như là họ gửi những lời báo hiệu tới trước, khi họ vừa khởi hành đi thực hiện công tác. Anh có thấy hành động sát nhân đã theo sau bức thư gửi tới từ Đấng Đệ không. Nếu bọn họ đến Bông Ri bằng tàu chạy hơi nước, thì họ phải đến cảng một lúc với bức thư chứ; đằng này khoảng thời gian ngắn cách giữa lúc bức thư tới nơi và lúc ông bác bị sát hại dài tới bảy tuần. Tôi nghĩ rằng bảy tuần đó là do sự sai biệt giữa vận tốc chiếc tàu hơi nước của nhà bưu điện mang bức thư và của chiếc thuyền buồm chở bọn chúng gây nên.

— Có thể lắm!

— Chắc hẳn ấy chứ ily. Bây giờ anh đã hiểu tại sao ta cần phải thanh toán thật gấp vụ này chưa? Và tại sao tôi đã thúc dục anh chàng Giang phải cẩn thận. Mỗi lần đều xảy ra ngay khi bọn họ tới nơi, sau khi đã đi mất ngắn khoảng cách giữa họ và lá thư báo hiệu. Nhưng lần này, lá thư được gửi ngay từ Luân Đôn, vậy là không có khoảng cách thời gian nào nữa.

Tôi kêu lên:

— Trời ơi! Nhưng tại sao họ lại làm vậy?

— Những giấy tờ mà ông già họ Giang nắm giữ, tất hẳn là phải cần thiết cho người, hay những người ngồi trên chiếc thuyền buồm đó. Tôi tin rằng đó là một nhóm. Một người thì có thể giết người xong lại hóa trang cho thành vụ tự sát hoặc tai nạn héo đến như thế, để đánh lừa các vị thẩm phán. Chắc phải đồng đạo, và bọn người đó vừa dạn dĩ lại vừa có nhiều sáng kiến. Bọn chúng muốn lấy đi các tờ giấy, đầu người giữ là ai đi nữa. Do đấy, anh hiểu rằng K.K.K. không còn là những chữ bắt đầu tên của một người nữa, mà là của một tổ chức.

— Nhưng tổ chức nào, Sĩ Lâm?

— Anh chưa bao giờ nghe nói tới đến đây Sĩ Lâm hạ giọng và nghiêng

TRUYỆN TRÌNH THẨM



DẤU TỬ THẦN

Nguyên tác: CONAN DOYLE

Phiên bản của: THU AN

người về phía tôi) bọn Ku-Klux-Klan hay sao?

— Chưa bao giờ!

Sĩ Lâm giờ trang sách đang đặt trên đầu gối, nói:

— Đây: Ku-Klux-Klan: Tên bắt chước giống như tiếng động của một khẩu súng đang được lên cò. Đảng bí mật khủng khiếp này được tạo thành bởi vài tên lính miền Nam Hoa Kỳ, sau cuộc nội chiến. Sau đó ít lâu đảng đó lan tràn ra trong nhiều vùng khác nhau, như là ở Ten-ne-si, Lu-di-a-na, Ca-rô-lin, Gipoc-gi và Flo-rít. Mục đích của họ là nhằm gây óp lực chính trị, nhất là để làm cho những ứng cử viên da đen phải sợ hãi và để ám sát hay xua đuổi những địch thủ chính trị của họ ra khỏi xứ. Hành động của họ thường tiếp theo những cách báo trước, hơi kỳ hoặc nhưng rất dễ nhận ra: Khi thì một đám lá sồi, khi là những hạt dưa hay hạt cam khô. Khi người nhận được báo hiệu đó mà cứ giữ vững lập trường, thay vì chạy trốn thì chắc chắn họ rước lấy cái chết, thường thường trong những trường hợp bất ngờ và bí ẩn. Tổ chức của đảng này hoàn toàn, và phương pháp của họ chính xác đến nỗi người ta chưa thấy trường hợp nào có người dám chống cự lại họ mà không bị trừng phạt, và cũng chưa bao giờ thủ phạm

bị khám phá. Trong nhiều năm trường, hội đó đã bành trướng, đầu chính phủ Hoa kỳ và những thành phần tốt ở Miền Nam cố gắng hết sức ngăn chặn. Sau ng, hoạt động đó bỗng nhiên tan rã năm 1869, tuy nhiên từ năm đó thỉnh thoảng vẫn còn vài vụ trời dấy đại loại như thế.

Sĩ Lâm đặt cuốn sách xuống.

— Anh có thấy không, ngày hội kín đó bị tan rã, cũng trùng hợp với lúc mà ông già họ Giang biến mất, rời bỏ Châu Mỹ, mang theo những thứ giấy tờ. Có lẽ ta đã tìm ra nguyên nhân của mọi chuyện bắt nguồn từ đây. Ta không nên ngạc nhiên nếu ông ta và vài người trong gia đình ông bị vài tên dai dẳng nhất trong đám Ku-Klux-Klan đuổi theo. Những cuốn sổ sách giấy má đó có lẽ chứa đựng tên tuổi, hay hành động của những đảng viên đầu tiên, và hẳn là có vài tên không được yên tâm chẳng.

— Trang giấy mà chúng ta đã được đọc...

— Đúng như là điều mà ta phải đoán ra. Trên tờ giấy đó, tôi nhớ lại, nó có biên: « gửi hội cam đến cho A, B và C », cũng như là: gửi lời báo trước đến cho người này hay người kia. Sau đó có ghi: « A và B đã hiểu » Có lẽ vì họ đã rời bỏ xứ. Còn về phần C, hẳn ta đã bị « đến viếng », tôi sợ cái vụ thăm viếng này mang đến một hậu quả đen tối cho C đấy.. Vậy, thưa ông bác sĩ, tôi nghĩ là chúng ta đã mang lại một chút ánh sáng vào màn đêm bí hiểm này rồi đấy nhé! Nhưng tôi cũng tin là Giang Âu chỉ có điều hy vọng duy nhất nếu anh ta chịu khó hành động như tôi đã chỉ dẫn. Đối với chúng ta, tôi nay thì như thế là đủ: Ta không còn gì để nói hoặc làm nữa. Anh vui lòng đưa cho tôi cây vĩ cầm kia đi: Và chúng ta hãy cố quên đi trong giây lát, cái thời tiết khốn khổ, cũng như cái cách cư xử còn tệ hơn của vài người trong số những đồng loại của chúng ta đó.



(còn nữa)

MỤC-LỤC THIẾU-NHI BỘ 10

(Từ số 91 đến 100)

A— Thư Chủ Nhiệm

91	1	Tính kiêu ngạo của Nguyễn hùng Trương	
92	1	Hãy tạo niềm vui cho kẻ khác —nt—	
93	1	Tâm sự người cha qua cuốn Theo Cánh Gió Bay của Thi Sĩ Anh Tuyền —nt—	
94	1	15 cách để làm cho thiên hạ ghét mình —nt—	
95	1	Người ích kỷ —nt—	
96	1	Quyền sách với chúng ta —nt—	
97	1	Tính hay chỉ trích —nt—	
98	1	Tính kiêu hãnh phách lối —nt—	
99	1	Sống ngoài thiên nhiên —nt—	
100	1	Dù trong hoàn cảnh nào ta cũng cần phải học —nt—	

B— Kiến thức phổ thông

I— SƯU TẦM TÌM HIỂU

T.N	Trang	
91	10	Jivaro, bộ lạc da đỏ chuyên săn đầu người của Đặng Hoàng
91	20	Những thành tích lạ lùng trên thế giới của Anh Thư
91	26	Khi một hòn đảo thành hình của Nguyễn hùng Trác
91	7	Tuổi thọ của động vật của Văn Hùng
92	10	Pompéi thành phố bị chôn vùi của Văn Trung
92	12	Qua nước Sudan của Phạm thị Khanh
92	26	Bắt một con cá voi của Huy Yên
93	24	Chó kéo xe của Anh Thư
93	26	Ốc điện tử của Trường Kỳ
93	20	Biển cát của Phạm thị Khanh
95	6	Huyết thanh sự thật của Nguyễn hùng Trác
97	10	Hoa bằng thủy tinh của Nguyễn Hùng Trác
97	22	Sông Nile của Phạm thị Khanh
98	20	Afghanistan (A-phú-Hãn) của Bùi Khiêm
100	21	Vùng đất cây sồi của Phạm thị Khanh
		Kiến thức bỏ túi về các quốc gia trên thế giới của Bùi Khiêm
98	30	Một chuyến du lịch đi Mô-Suyn của Phạm thị Khanh

II.— VẠN VẬT

T.N	Trang	
92	23	Con hải mã của Đặng Hoàng
93	25	Nghệ thuật nuôi cá vàng của Bửu Thuyền
93	28	Con ruồi của Văn Trung
94	22	Chuồn chuồn của Huy Yên
94	12	Loài chim di trú của Trường Kỳ
95	20	Tìm hiểu loài cá của Vịt Mò
98	12	Ốc sên của Nguyễn hùng Trác
100	6	Bắt thú vật bằng xi đồng của Đặng Hoàng
100	27	Chuyện mấy chú khuyển của Văn Trung

C— Danh Nhân

DANH NHÂN VIỆT NAM

91	23	Ông tổ hát bội Đào Tấn của Ngọc Minh
		Trịnh minh Đức sưu tầm
92	32	Ông Ngụy khắc Đan của Đặng Hoàng
94	27	Ngày Phùng khắc Khoan đi sứ sang Tàu của Trị Chính
98	8	Vài dòng về Võ Tánh

DANH NHÂN NGOẠI QUỐC

95	29	Vua hề Charlot của Nguyễn Vũ Thạo Anh
----	----	---------------------------------------

D— Sáng tác văn nghệ

I— TRUYỆN DÀI

T.N	Trang	
91	30	Ngón tay của nhà Kỹ Sư Thu An dịch
91	31	Đôi bạn giang hồ của Phan khương Thái
91	32	Thuở mơ làm văn sĩ của Nhật Tiến
94	32	Dấu tử thần của Thu An

II— TRUYỆN NGẮN

91	3	Phái nam giản dị của Minh Quân
92	3	Mái tóc của Minh Quân
92	20	Quanh bộ râu Tổng thống Lincoln của Nguyễn hùng Trác
93	3	Sիր xanh thắm máu anh hùng của Tế Xuyên
93	6	Phải tha thứ của Nguyễn hiền Lê dịch
93	21	Người thợ săn và con cọp Ba Tây của Nguyễn Thụy Điền
94	3	Truyện dưới vườn của Phan khương Thái

94	29	Cứu người qua đường dây điện thoại của Nguyễn hùng Trắc
95	3	Như một giấc mơ của Đoàn Thụy
95	11	Con chim xanh của Trần thị Phong Lan
96	3	Ăn ức của Huỳnh Chúc
98	10	Cái cún của Đặng Hoàng
10	3	Kịch Hạ Sơn của Nhật Tiến
10	10	Trở về mây thuở buồn vui của Phan khương Thái
19		Nhỏ Pierre và nàng công chúa của Trần phong Lan dịch

III— SÁNG TÁC CỦA EM

N	Trang	
91	31	Mẹ, Quỳnh Thư và con đường mơ ước của Linh Trâm
92	7	Ưu tư tháng sáu của Nguyễn tâm Hồn
93	10	Vách đá sương mù của Hạnh Vi
93	22	Mưa đầu mùa của Thương thầy Hương
94	10	Tuổi thơ với nỗi tủi buồn của Trần Quát
95	28	Rời một ngày của Phạm văn Dũng
97	18	Ngày hạ Cao Nguyên của Sao Sáng
100	26	Chiếc xe đạp của Nguyễn thị Hòa
100	26	Bố em của Đức Sinh

IV— CUỘC THI SÁNG TÁC

91	19	Chú bé và một năm học của Đông Yên
92	19	Làm quen của Thiên Nga
93	19	Chuyện hai đứa của Thiên Nam
94	19	Hối hận của Phạm văn Đức
95	14	Phần thưởng của Thổ ty Hoa
97	20	Những giờ học cũ của Đăng Khoa

V— CUỘC THI THƠ

1	6	Quyên Bằng — Đăng Linh — Tê hát Nguyệt Thi
4	13	Bích Diễm — Rong lá Mơ — Rong Tím — Diễm Phượng — Tê hát Nguyệt Thi
5	27	Quốc Thanh — Tiến Đạt.
8	19	Hùng Vũ — Đăng Linh — Đặng Cầm — Hạt Kê — Thanh thị Lan Châu — Khiếu quốc Việt — Hoàng văn Hiền — Trịnh công Truyền

E — Ký sự - Phóng sự

N	Trang	
12		Một tuần lễ ở tòa soạn của Nhật Tiến
28		Niềm tin yêu từ Mỹ Lộc
21		Sinh hoạt tại Biên Hòa
13		Báo thuê và độc giả của Trần Quát
27		Buổi họp mặt hè giữa GĐTNTU với các chi nhánh của Mai Hoạt
3		Thiếu Nhi cần thêm sự ủng hộ của bạn đọc của Nhật Tiến
14		Ba te dút lò của Đình Gò

G— Vườn Hồng

I— SUỐI MÁT

92	16	Tha thứ
93	—	Hãy cảm thông với ba má
94	—	Nên vứt bỏ thành kiến xấu
95	—	Triết lý « Con gà chết »
96	—	Chân giá trị của một người
97	—	Tại cái số
98	—	Cùng ngậm ngùi với tòa soạn
99	—	Học để trở thành một người
100	—	Phải biết nhẫn nại.

II— TAY NGỌC BÊN BẾP HỒNG

91	17	Bánh đa lợn khoai môn của Hàn như Tuyết
92	17	Xu xoa hột gà của Nguyễn thị Nha Trang
93	17	Nấm rơm chiên sốt cà chua của Nguyễn thuy Điền
94	17	Bánh cốm của Bé Phê
95	17	Pâté Chaud của Huỳnh Chúc
96	17	Kem bơ bằng lòng đỏ trứng gà
97	17	Kem làm bằng lòng trắng trứng gà.
98	16	Thực đơn kiem ước
		Glacé-royal Fondant của Hồng Hạnh
100	17	Bún thang của Đỗ phương Khanh

H — Giải trí

I— ẢO THUẬT

91	9	Một chút thông minh của Kassagi
92	9	Cây kim nổi trên mặt nước nt
93	9	Những cái khoen bí mật nt
94	9	Cái ly lạ lùng nt
95	8	Đồng tiền ăn hiện nt
97	23	Cái khăn có ma lực nt
98	9	Đồng tiền tan trong nước
100	9	Diễn đầu về những cái ly

II — THỦ CÔNG

91	29	Gấp con tôm của Cát Mộng
95	30	Con Công của Thập Cẩm
100	13	Gấp con quạ

I— Tranh phim

91	14	Đặc vụ than đá của Hergé, Thu An chuyển ngữ
91	24	Cùng đi với Tử Thân của Nguyễn Tài
94	15	Đỉnh Gò giặt đồ của Walt Disney
95	15	Tài nghệ của chó Plu-Tô —nt—
97	15	Giấc mơ của Mít-Su —nt—

98	15	Dingo bắt cướp của Walt Disney
100	15	Bác Đô-Nan bị kẹt

SỐ 96 CHỦ ĐỀ TỪ BẢN THẢO ĐẾN CUỐN SÁCH

96	3	Xuất bản một cuốn sách của Nhật Tiến
96	10	Cũng một thời đi thuê truyện của Phan Khương Thái
96	15	Kiểm duyệt một cuốn sách
96	18	Nghề viết văn của Nguyễn hiến Lê
96	18	Thú chơi sách của Vương hồng Sên
96	20	Một vòng thị trường sách bán xon trên vỉa hè Saigon của Bách Khoa
96	24	Tờ báo học trò của Phan Bá
96	26	Bản quyền của tác giả của Nguyễn hiến Lê
96	29	Vinh quang của người cầm bút của Thư Trung

SỐ 97 CHỦ ĐỀ SINH HOẠT THANH NIÊN

97	2	Tìm hiểu về vũ của Đặng Hoàng
97	3	Cắm trại của Phan Bá
97	11	Kịch lửa trại của Bách Khoa
97	13	Thánh Tồ Làng Lười (Kịch lửa trại 1 màn) của Nhật Tiến
97	15	Băng reo của Huy Yên
97	18	Trò chơi ở trại của Thập Cẩm
93	19	Còn giây phút sống bên nhau của Phan Khương Thái
97	22	Cách dạy một bài hát của Đặng xuân Thông
97	23	Bên Ánh Lửa nhạc của Tuấn Long
97	26	Cấp cứu tại chỗ của Văn Trung
97	28	Hóa trang của Huy Yên
97	31	Trình diễn múa rối của Huy Yên

THÁC MÁC CỦA EM

(tiếp theo trang 28)

Đáp: Việc cháu đã nghe Thầy giảng rất nhiều mà vẫn không hiểu, có thể vì cháu chưa nắm vững những ý niệm căn bản của chương trình các lớp dưới. Do đó, cháu khó có thể giải thích được cho cháu hiểu tường tận qua một vài dòng đăng trên báo. Tuy nhiên, cháu cũng bổ túc thêm, may ra có giúp được cháu phần nào không. Ngoài ra, trong phạm vi hạn hẹp của tờ báo, lời giải thích chỉ có tính cách hết sức tổng quát, khó đi sâu vào chi tiết như một bài giảng của Thầy trong lớp được.

1) Về phương diện Hóa học, và cả về phương diện Điện học, vật chất được coi như do nhiều nguyên tử hợp lại.

2) Mỗi nguyên tử lại được cấu tạo bằng 3 loại điện tử chính: Dương điện tử (proton) mang điện tích dương và Trung hòa tử (neutron) không có điện tích, hai loại điện tử này nằm ở giữa nguyên tử gọi là nhân. Loại điện tử thứ ba là âm

điện tử (électron) mang điện tích âm thì chạy quanh nhân như các hành tinh quay chung quanh mặt trời trong thái dương hệ.

3) Tùy theo từng vật chất, mà mỗi nguyên tử chứa nhiều hay ít dương điện tử và âm điện tử.

4) Các âm điện tử xoay quanh nhân trên nhiều quỹ đạo khác nhau mỗi quỹ đạo gọi là tầng (như tầng thứ 1 có 2 âm điện tử, tầng thứ 2 có 8 âm điện tử v.v... tính theo công thức $e = 2n^2$)

5) Dưới tác dụng của cơ, lý, hóa, mỗi nguyên tử có thể mất đi hay thu vào âm điện tử ở tầng ngoài cùng, khiến cho số điện tích dương hay điện tích âm trở nên chênh lệch nhau. Hiện tượng này gọi là sự i-ông hóa và đây là sự kiện căn bản để phân biệt giữa kim loại và không kim loại. Nếu âm điện tử ở tầng ngoài cùng bị mất đi, thì số điện

tích dương nhiều hơn điện tích âm. Ta bảo nguyên tử đã trở thành i-ông dương. Đó là trường hợp của kim loại và Hydrogen.

— Nếu nguyên tử thu thêm âm điện tử ở tầng ngoài cùng, thì số điện tích âm nhiều hơn điện tích dương. Ta bảo nguyên tử đã trở thành i-ông âm. Đó là trường hợp của các chất Á Kim (hay chất không kim loại).

Như thế, có thể nói vắn tắt là kim loại là loại vật chất mà nguyên tử khi bị i-ông hóa sẽ trở thành i-ông dương. (Hydrogen).

Bởi vì Hidrogen tuy giống kim loại ở chỗ cũng trở thành i-ông dương khi bị i-ông hóa, nhưng lại khác kim loại về những phương diện vật lý khác như kim loại dẫn nhiệt, dẫn điện, còn Hidrogen thì cách điện và không truyền nhiệt.

BÁCH KHOA

Nguyên tử

bị i-ông hóa do
tác dụng cơ lý hóa

nếu mất Âm điện tử = ion dương

Đó là
Kim loại,
Hydro

nếu nhận Âm điện tử = ion âm

Đó là
Á kim
(hay không kim loại)

HỘP THƯ

CHỊ ĐỖ PHƯƠNG KHANH trả lời

Em Kim Vân, Saigon: Mấy lần trước chị không trả lời được vì em không ghi tên cạnh chữ ký. Nếu được chọn đăng, thì tự nhiên sẽ xuất hiện em ạ.

Em Thiều Nhi, Saigon: Mấy chú nhỏ thỉnh thoảng ra có cơn buồn bình. Cứ lơ đi là hơn em nhé.

Em Lâm tông Khương, Kontum: Không viết được thư riêng chỉ vì chữ chị quá xấu, hơn nữa chị cũng hơi nhiều việc đó mà em.

Em Giang gia Ngân, Gia Định: Chú Vi Vi tên là Võ Hùng Kiệt em ạ.

Em Hà huy Linh, Gia Định: Làm thầy bói mà dám cá chặt đầu thành 100 mảnh. Ui da! Ghê quá em ơi!

Em Minh Tâm, Tam Kỳ: Nếu không có tử lạnh, em để vào bình thủy nước đá. Khuôn bánh dẻo có bán ở chợ Saigon, giá khoảng 500 đồng. Về cách thụt bóng, chị sẽ có bài chỉ dẫn cận kề bằng hình ảnh nghe em.

Em Minh Nguyệt, Đà Lạt: Chị không thể trả lời thư riêng. Các cụ xưa nói rằng chọn bạn mà chơi, nhưng còn vấn đề tình cảm, nên chị không góp ý được em ạ.

Em Thanh Phương, Dalat: Em mượn địa chỉ của bạn em đi. Gửi bài Trung Thu là vừa rồi đó em.

Em Thanh Kiên, Qui Nhơn: Chờ lâu không thấy là thất lạc rồi. Khi cho mượn em dặn họ giữ gìn cẩn thận em ạ.

Em Lương văn Bình, Tam Kỳ: Từ nay cho tới 31 tháng 7, tòa soạn vẫn nhận Bích Báo dự thi em ạ.

Em Minh Nguyệt, An Giang: Cho chị kính lời cảm ơn ba em nhé. Đã đăng tin An Giang rồi đó em.

Em Lý thị Phụng, Saigon: Bài do chú Nhật Tiến chọn. Mirog em thi đậu đấy nhé. Có ăn khao không hả em.

Em Tuyết Lan, Dalat: Nếu trúng đồ vui, báo biểu sẽ gửi về địa chỉ ghi trong bài. Tổ gia đình không liên quan gì đến việc chọn đăng bài hay, em ạ.

Em Lê thị Liên, Saigon: Bữa nào anh, em làm lại kem trắng theo lời vi dẫn ở 97, chắc chắn là được. Điều là em đừng để lẫn nước là hoặc dùng đồ trứng vò. Kem đó chính chị đã làm và đã ăn, rất bùi, không lạt như có pha Shortening, và không quá ngọt lợ, rất dễ nuốt em ạ.

Em Nguyễn thị Hương, Saigon: IDM là tuần báo Học Đường Mới. Gia số 103 chị sẽ trình bày cách thụt bóng lên mặt bánh em nhé.

Em Nguyễn Bê, Huế: Câu của Thống Chế Foch trong TN 97 trang 31 góc dưới bên phải là «... nếu không khó thì đã không thành vấn đề» in đúng đó em. Nếu sửa lại «Nếu khó thì đã không thành vấn đề» là sai rồi. Khó mới trở thành vấn đề đề mà bàn luận, mà cố gắng thực hiện. Chữ đề thì chẳng đáng kể nữa, làm sao thành vấn đề được. Mỗi khi trả lời, nếu có điều gì chị nghĩ là có thể dụng chạm, phiền cho các em, chị đều viết tên tắt hoặc đổi khi, trong mục Suối Mát, vì là tâm tình của các em, chị đổi hẳn tên và tình cư ngụ của các em. Trong trường hợp em nào bị rầy chị cũng dùng biện pháp đó để cho em bị rầy khỏi mắc cỡ với bạn. Chị chỉ mong riêng một em đó biết đề sửa đổi mà thôi. Vậy em đã hiểu ý chị khi viết tên tắt rồi chứ.

Gửi hình vào chú N.T. làm giấy giới thiệu cho em nhé.

Em Ngọc Hồng, Phú Nhuận: Số 88. bài Con Gián của tác giả Đặng Hoàng viết rằng con gián có thể gây cho chúng ta bệnh Lao Hạch, sao mà em và các bạn em lại đọc thành bệnh Đan Mạch được. Lần sau nên nhia kỹ một chút nghe em.

Em Nguyễn văn Hào, Saigon: Một năm gồm 50 kỳ giá 2800đ. muốn đóng bộ, em đem tới nhà sách Khai Trí, 62 Lê Lợi Saigon, bác chủ nhiệm bảo rằng bác sẽ chuyển tới nơi thuê đóng hồ dùm em.

Em Võ xuân Đào, Qui Nhơn: Thi vào Võ Bị, đậu thi được học. Đài đó độc lập. Liên Sinh, Mây Hồng. Ngân Thông đều là những tờ báo được miễn ký quỹ, nhưng phải đính bản vì quá lỗ là em ạ.

Em Bửu Hiệp, Saigon: Chữ em đẹp quá. Báo T.N. cũng đã xảy ra mấy vụ đăng bài của mấy «Bướm Ma» đạo văn người khác. Trường hợp đó tòa soạn sẽ phạt treo bút Bướm Ma em ạ. Trong rừng sách báo đã ẩn hành kẻ từ ngày có chữ quốc ngữ, ít ai dám tự nhận đã đọc hết. Thư ký tòa soạn hay chủ bút cũng không phải thần thánh gì mà có thể đảm bảo đảm rằng đã đọc hết tất cả ẩn phẩm để biết ngay bài nào là bài đạo văn. Thường là nhờ ở sự đọc nhiều của độc giả, mỗi người đọc một mớ, góp lại thành một khối kiến thức rộng rãi mới có thể phát giác. Một người cảnh sát không giữ được an ninh cả thành phố, mà phải cần tới cả một khối lượng lớn. Loại hồ Bướm Ma cũng khó khăn như vậy. Tòa soạn tin cậy ở tư cách của các em, hy vọng các em không làm bậy. Ngoài ra, cũng đã có loại bỏ đi nhiều lần. Tuy nhiên ăn chén cơm cũng rơi rớt vài hạt, xin

em đừng đòi hỏi sự toàn hảo trong gian này. Đối với tác giả bị đọa tòa soạn rất mong sẽ được cảm và hiểu thấu sự khó khăn công soạn trong nhiệm vụ tìm tòi hi đồng thời phải chống với những óc đen tối, muốn thành công bằng đạo của một vài con Bướm Ma lười. Mong em hãy nhìn đời bằng mắt bao dung, chia sẻ với khó khăn của mọi người, để mà đời, em nhé.

Các em: Việt tử Cường, Vĩnh Long, Lương văn Hòa, Tam Kỳ — Lê bá Hội An — Huỳnh công Lộc, Châu — Giang gia Ngân, Phú Nhuận — Hoàng thái Vũ, Rạch Giá — Trần minh Long Xuyên — Vãng Chuyền, Biên — Kiều Nga, Vĩnh Bình — Bà Bang, Phú Bồn — Dương ngọc Thiên Hòa — Cường Nhân, Đà Nẵng — Thiên Linh, Kontum — Phú thị Dalat — Phiếm Da, Phan Rang — Dương thanh Minh, Kontum — Ph hoài Nhân, Long Khánh — D K A, S gon — Tăng Ly, Saigon — Bành k Lang, Bà Quẹo — Vũ Mai, Đà Nẵng — Hạ Linh, Bình Đông — Mộng uy Long, Kiên Giang — Hoài công Du Saigon — Ma Mân, Gia Định — Tuô Saigon — Đăng Linh, Quảng Tín:

Chị đã nhận được thư. Hãy cười và nổi vòng tay lớn với các bạn trong khu Đại Đoàn kết này các em nhé.

Thương mến tất cả các em

CHỊ ĐỖ PHƯƠNG KHANH



BÀI NHẬN ĐƯỢC CỦA CÁC EM (tt)

Linh Nguyễn, T V H, Lê kim Luân, Hồng Mai, Vũ Linh, Rong Tim, Trần thị Hạnh, Anh Tuấn, Thanh hoai Sơn, Tân phương Nam, Thái Bình, Hoàng đức Thanh Kiên, Lâm ngọc Tuấn, Minh Phương, Áo Trắng S.N.A., Hoàng kim Minh, Diễm Phương, Vi Vương, Phú chí Hòa, Trí Dũng, Phạm hoai Văn, Thi Dũng, Uyên thuy Vũ, Thiên Nam, Hoàng đại Vích, Huỳnh tấn Lộc, Uyên Chí, Anh Anh, Bé Phê, Nguyễn Tịnh, Thảo Quỳnh, Nguyễn ngọc Hưng, Lương văn Hòa, Võ thị Như Mai, Phan chí Dũng, Đăng Linh, Áo Trắng Hùng Vương, Hạnh Yên, Hoàng dù Linh, Thiên bất Hủ, Lam Duy, Lê tri Kỳ, Nguyễn thị Hoa, Hoài Ngọc, Rong là Mơ, Rong Xanh, Ngọc lan Thủy, Tuyết Hằng, Lưu Dũng, Tân phương Nam, Hoàng ngọc Kiềm, Lê minh Châu, Ly San, Du Thu, Phan thị Mai Hương, Nguyễn Hồng, Nác Nê, Phương Thảo, Phan thanh Xuân Lan, Rong Lam (bn Mây Tim), Viễn Du, Mát huyền Nhung Đen, Thiên Tàu,



Một kiểu cắm hoa cúc bằng bình cao.

Kiểu cắm này cho chúng ta có cảm tưởng về một hình tam giác, tâm là miệng bình. Bạn có thể uốn cành hoa theo kiểu đang trong 98 (luồn sợi kẽm nhỏ vào một cành hoa) hoặc bạn cuốn vòng ra ngoài cành hoa một sợi dây kẽm thật nhỏ, đồng màu rồi uốn thì cành hoa sẽ không bị gãy.

BỘI KHANH